Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
ĐÔNG-DƯƠNG VÀ CÁC THUỘC ĐỊA LANGSA
Một năm . . . . . 4 $ 00
Mỗi số : Giá là 0 04
Đổi nhân . . . . . 0 $ 20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
CÁC NƯỚC NGOẠI-QUỐC
Một năm . . . . . 18 fr. 00

Số 891
NĂM THỨ CHÍN

MỖI SỐ : GIÁ LÀ. 0 $ 04

26 AOUT 1945
Ngày 16 tháng 7 Annam
Năm Ất-mão.

PUBLICITÉ
ANNONCES LEGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large . . . . . 1 $ 50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre que quel soit le caractère employé.

LỜI RAO CẦN KÍP
Ai muốn viết thơ cho Bổn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải đề cho phân minh như vầy :
LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 121, đường Boulevard Charner, SAIGON

MỤC LỤC

1 — AU-CHAU CHIẾN TRANH TÂN VĂN
2 — VUA ĐỨC VÀ VUA NGA — P. H
3 — THỔ TỪ HỒ BI — TRẦN THIỆN-QUI.
4 — TỪ THI CA — DIỄN-NGHĨ.
5 — HƯỚNG TRUYỀN.
6 — SANH LÍNH ĐỒ THÁN. — DIỄN-NGHĨ.
7 — ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ. — B. Q.
8 — THÔNG-BÁO — *Đông-Dương — Âu-Châu — Cực-Đông*.
9 — AU CHÂU CHIẾN KỲ — TRẦN-NGỌC XUÂN.
10 — LES VOYAGES DE GULLIVER A LILLIPUT.
11 — TỰ DO DIỄN ĐÀNG.
12 — CÔNG VĂN LƯỢC LỤC.
13 — LÝ TÀI KINH TẾ TUẦN.
14 — LỜI RAO.
15 — OAN DÂN TƯỜNG BÁO. — LÊ-THÁCH LÂN
16 — TIN MÙA MÀNG.

LỜI RAO

Mất báo (*Perles de journaux*)

Bổn quán nhắc lại các quí-vị mua báo rằng, phàm các ông đã mua báo đồng-niên đều là giới ; theo nhẩm-thép, vậy thì bề mất báo phải làm tờ đòi nhà giây-thép chở đưng đòi bổn-quán mà vô ích.

Việc gởi báo bổn quán làm rất cẩn thận, mỗi kỳ khi báo làm xô gởi xong, có người kiểm đi kiểm lại đôi ba lần rồi mới đem bỏ thùng thư, nên không có lẽ gởi thiếu được.

Bổn-quán xin trình các ngài hay rằng : từ *Công thị Báo* in ra, là để tiện cho các ông nhọn gia cao tuổi, mà không biết chữ quốc-ngữ, đặng coi cho biết tin-tức về sự chiến-tranh ở bên Âu-châu. Cứ như trong tờ «Ký-bạch» của Bổn quán đã nói, thì Bổn-quán sẽ gởi báo *Công-thị Báo*, để tặng thêm ngoài cho các ông mua báo *Lục-tỉnh-tân-văn* và *Đông-dương tạp-chí*.

Vì đâu sau nầy báo ấy bài đi mà không in nữa mặc lòng, giá mua các báo khác của Bổn-quán vẫn cứ ý-nguyện như xưa chớ không có giảm bớt chút nào đâu. Xin các Ngài biết cho.

Từ kỳ nầy trở đi sẽ có bán lẻ Đông-dương-tạp-chí, giá 0 $ 10 Bán tại Bổn-quán, tại các tiệm bán lẻ, và mỗi kỳ coi nít đem bán Lục-tỉnh-tân-văn cũng có bán Đông-dương-tạp-chí nữa.

BỔN-QUÁN.

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc khu nhà-nước . . . 2 $ 55.
Giá lúa, tại 68 kilô cân, thì tới nhà máy Chợ-lớn hoặc trả lại là 2 $ 95 tới 3 $ 00.

ÂU CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

Nouvelles de la Guerre

Communiqués

TỪ NGÀY 18 ĐẾN 24 AOUT 1945

Ở phía tây, đạo-binh Langsa kéo ra đánh quân Đức nhiều nơi trong miền Vosges, Argonne và Artois, đã chiếm được nhiều chỗ, và nhiều hào-lủy của quân giặc. Bên quân Đức thì chiếm đặng một ít cái hào lủy ở chặng giữa Ablain và Angres, nhưng lại phải bị bên quân Langsa phá hủy hai khẩu súng lớn, và một khu thuốc đạn, nhứt là trong miền Argonne quân sĩ Đức chết vô số, ở chỗ nầy tuy là quân Đức ra sức đánh trả lại, mà quân Langsa cũng tấn tới được. Chúng nó đánh lại chẳng bao lâu rồi lui về, khi đánh thì đem binh ra đánh cách yếu-đuối vậy thôi. Song trong miền Oise, Aisne và Champagne, hai bên đánh nhau bằng pháo-thủ.

Nhiều chiếc khinh-khí-cầu của Đức bay qua bờ biển nước Anh mà liệng vài ba trái phá, làm hư đỗ nhà cửa, và giết, hoặc làm thương tích 46 người, trong hợn ấy có 20 người đờn-bà và 4 đứa con nít. Quân Đức cứ làm đều tàn nhẫn, hà khắc dân nước Bỉ, nhứt là các người ở tại kinh-đô Bruxelles luôn.

Ở mặt đông, hai bên Nga-Đức đánh nhau dữ lắm mà bên Đức thì quân-sĩ tử trận không biết bao nhiêu mà kể. Quân Nga cự-chống với quân Đức nhiều trận, rồi thầu binh lui lại sau chỗ đồn Kovno và Novogeorgiesk ; nhưng khi lui như vậy, cũng đi hàng ngũ thứ tự như mấy lần trước. Quân phòng-giữ đồn Kovno thì ra nhập với đại-đạo binh Nga.

Đang khi thối, quân Nga phá gây cầu bắc ngang rạch Narew và bắn vỡ các đồn đã bỏ ở hướng bắc lăng Novogeorgievsk, đốt hết xóm làng và lúa chín ngoài ruộng, làm cho quân Đức hết chớ cậy gì nữa.

Quân Nga bắn rớt một chiếc khinh-khí-cầu của Đức đang bay gần thành Vilna. Một toán quân Đức núp sau đám khi ngột mà bắn, thình lình giỏ ngược thổi tạc khi ấy vào mặt, liền tốc tả chạy về, bên quân Nga đóng trong đồn Ossovicz bắn pháo thủ rược chúng nó, còn bên Đức trướng quân giặc áo qua nên bắn pháo-thủ tơi làm cho toán ấy chết sạch.

Bên quân Ý, xưa rày đánh nhau với quân Áo nhiều trận, nay được tấn đều mặt. Một đoàn máy bay Ý bắn phá trường bay của Áo tại Goritz, rồi trở về bình yên, chánh-phủ Thổ-nhĩ-kỳ tại thành Smyrne làm ngăn trở không cho người Ý về nước nhà, lại gởi thuốc đạn khí giới cho xứ Lybie, giục xứ ấy đầy ngụy với nước Ý-đại-lợi, vậy nước Ý-đại-lợi bèn hạ chiến-thơ cho Thổ-nhĩ-kỳ.

Ở eo-biển Dardanelles, quân Anh mới độ lên bờ sẵn tới miền Sulva và trong đồng Anafarta. Những quân mới đến, đóng các nơi sẵn sửa đánh phá các đường thông-tin của Thổ.

Ở thành Athènes, tòa Thượng-thư mới, vì chẳng phục ông tể-tướng mới chọn về phe ông Vénizélos, bèn xin cáo thối, cho nên chánh phủ Hi-lạp cậy ông Vénizélos lập tòa Thượng-thư khác.

Đạo chiến-thuyền giặc đánh lui đạo chiến-thuyền Nga mà vào được tới vịnh Riga, rồi lại phải chạy trốn, mất hết ba chiếc tàu trận, tám chiếc tàu lặn. Nhờ cuộc đại-bại nầy, mà quân Đức phải điên-tri cuộc binh thơ đã sẵm sửa đánh trên bộ và dưới biển sau khi vô được vịnh Riga.

Máy bay Anh đánh chìm một chiếc tàu chở lính của Thổ ở biển Marmara, tàu Anh lại đánh chìm một chiếc tàu lặn của Thổ. Phần nhiều hơn được khỏi chết đuối. Quân Đức đang tính đường hết phương độc ác nghịch lẽ-luật trong thiên hạ mà đánh giặc nầy, một chiếc tàu Đức đánh chìm một chiếc tàu buôn Anh hiệu *Arabic* không cho hay trước. Trong các kẻ chết, cũng có nhiều người Huê-kỳ nữa.

Tội mới nầy và tội làm chìm chiếc tàu *Lusitania* làm cho người Huê-kỳ thêm giận dữ hơn nữa.

VUA ĐỨC VA VUA NGA

(Le Kaiser et le Tzar)

Người ta hay nói rằng : « *Quân tức nhiệt ngôn* hay là *ngôn hành hiệp nhiệt* » nghĩa là người quân tử chỉ nói một lời mà thôi, mà hễ nói thì làm, không sai chạy vậy.

Nay ta hãy đem câu nầy, mà so sánh hai ông Vua Đức và Vua Nga đang kình-địch nhau giữa chốn sa-trường ; một ông thì hàng mựa mỗ khoe tài, điệu vỗ đương oai, đọa-nhật làm rúng-động cả Hoàn-cầu ; Ấy là ông vua Đức chúc. Từ buổi mới khai chiến đến giờ, hễ ổng đem binh qua đâu, thì ra hiểu-dụ, dán chỗ nầy, rơi nơi kia, tính những lời lào-xược, đặng mà làm cho kẻ thiệt thà tin lấy mà sớn lòng rủn chí, người nhát gan nghe mà kinh sợ. Chẳng những lấy lời nói mà nhát thiên hạ, mà lại cũng ra tay độc dữ giết đớn bà con trẻ; kẻ tuổi tác, đồ nhà, phá sản-vật của cư-dân. Binh tướng thì đem cho đông, súng đồng đúc cho lớn cỡ hơn hết, ai thấy cũng phải ghe xương lạnh mình. Bấy nhiêu sự ấy, đều là một ý nộ các dân lân-cận, cho họ thấy cuộc mạnh-mẽ trên đời có một, mà mau mau dầu phục.

Dè đâu, trong những dân ra mà tính-mạng với lũ Đức, bỗi còn nhiều kẻ nói giống anh-hùng, chí-khí quân-tử. Vì dụ như ông Hoàng-đế nước Nga, là người ít nói, suy nghiệm nhiều, việc gì cũ suy trước đình-đạt mới làm, chớ không hay rộn-rản như ông vua Đức.

Từ ngày có việc chiến-tranh đến nay, ngài chỉ nói một lời, mà thiệt lời ấy như vựa rựa chém xuống đất. Vậy ngài nói rằng : « *Tôi quyết đánh giặc nầy cho đến khi toàn thắng.* » Ngài nói lời ấy, là bởi ngài đã suy biết trước cái đăng nào ngài phải đi, bốn phận nào phải làm cho được noi tới mục-đích đã quyết định. Việc binh-gia của ngài vận-động thế nào, thì đều là việc đã tính trước, và sắp đặt trước rồi.

Vì vậy cho nên, mỗi lần lui binh lại mà lấy thổ-thủ, thì cũng là có ý đánh lại kẻ nghịch cho đau thêm, hay hoặc làm cho nó uổng-mất thì giờ, hao binh tốn tướng mà chế chiếu đặng những nơi bỏ trống không mà thôi. Còn mấy lần mà binh Nga ấy tới đánh quân Đức, thì làm sao rồi bên nó cũng bị lỡ nát một khúc đường trận. Đánh như vậy, chẳng là ít mặt quân-binh, bớt một mớ tổn-hao hay sao ?

Giặc đương thời nầy, không phải như giặc đời xưa đâu ; nhỏ một quân sĩ ra trận tiền, phải đem hết cả thân tri, hết cả cơ mưu ra mà dùng cho đặng phò vua vực nước, chớ không phải ỷ cái sức mạnh không mà thôi.

Chúng ta hãy chiêm nghiệm mà coi từ đầu đến giờ, binh Nga có bị kẻo nào đại-bại không ? Thiệt không. Hơn mười hai tháng trời, việc binh-thơ đó-trận của Nga đều làm cho bên Đức sửng sốt ; mới thấy thối đó, rồi vụt-chút gặp lại hung-hăng mạnh mẽ như mới ra trận.

Trong những khoảng đất rộng mênh-mông như nước Nga, thì phải lại tận cách ấy mới là kiên hiệu ; vì làm cho những quân Đức không biết tầm một nơi nào mà làm trường chiến, như khi quyết đánh binh Nga một chỗ nầy, thì khi kéo binh đến đó không còn thấy ai hết ; chỉ chiếm thành trống, không còn một miếng binh khó đinh lại đó ; mà muốn đem binh đông mà kia để nghỉ một chút, thì lại gặp binh Nga ấp tới đánh. Mỗi khi bị đánh như vậy, thì thế lực của Đức phải ra kém đi một phần.

Quân Đức khá tỉ như một cái vách tường đó sẽ dung đây đặt từ nam chí bắc ; mà quân Nga thì cũng như sóng lớn ngoài biển đánh dồi-dập vào vách tường ấy, mỗi ngày khe môn bớt đi một chút, cho đến ngày cái tường hàng triệu con người ấy ra mồng mảnh, bị một cơn sóng nhỏ đánh vào cũng ngã rạp.

Vậy ta hãy nghe mấy lời của ông Hoàng-đế Nga nói-quyết đó, cùng xem binh-thơ đó-trận ngài lập ra để trừ chúng lắc, mà vững một lòng tin cậy như ngài về cuộc chiến thắng mai sau.

P. H.

THỔ TỪ HỒ BI

Le mort au renard offrit le lierre.

Chôn rầu thỏ chết bàng sương,
Nỡ nào lo lắng không thương ruột rà !

Mới đây chẳng những là con nhà annam ta, mà lại nào xã-tri nào chủ chéc, kẻ công người của, đồng một lòng đua nhau mà trợ giúp anh cả của ta, đương vị nước vi nhà, đem hết mau trong mạch ra !... đồ rơi tình lăng chôn sa trăng. Tất lòng nhơn ái ấy ai là chẳng khen chẳng phục.

Chớ nói gì người nước ta. Dầu cho đem hết lẫm thân bên nầy vui nơi chiến-đu mà dập đến ơn Mẫu quốc cũng chẳng lạ. Là vì tình cảnh nước đến cơ hội như vầy, thố tử hồ bi anh chả chủ khách còn hoài cảm đồng thay.

Đến nay xứ Bắc-kỳ nước lụt, con dân ngoi-ngút đói khát liêu-chiu ! Annâm ta ở xứ Nam-kỳ nỡ nào ngồi ngó vậy đành ? Nghe tin thế thảm đường ấy, tôi nóng ruột quá, muốn chạy a tay nhiều chủ khách anh chả ngỏ xin người trợ giúp. Song ngại. Ngại vì người ta mới giúp cho anh mình kia. Rủi lại phải buồn bên Tàu cũng bị lụt, mà chủ khách mấy xin ai ? Huống chi mình ở nhà mình, quê hương xứ sở của mình ; người ta tới đây chưn trót chưn rào, cây mình chưa đâm cây. Còn mình thấy cậy người ta được một lần mới đó ! — rồi lì-lợm ăn quen cậy mãi. Thế không biết bỏ với người sao ?

Tùng thế tôi phải mượn ngòi bút mà than-vãn với đồng-bào. Bổn-bào Nam-việt ta ôi ! Tôi đâm chắc rằng : anh em ai nấy cũng lòng ; trăm lay anh em xin thương xót người mình làm ơn ! !

Hay là anh em thấy kỳ xưa ông hội đồng Diệp-văn-Cương ra đốc suất vụ quyên tiền ; nên anh em lòng nhóng đợi tiếng ngài chi ? Ngài mới gánh vác mới rồi một việc cũng lớn lao. Vậy để cho ngài nghỉ ngơi đã chớ. Nếu cứ chỉ ngó có một người, thì Nam-kỳ ta chẳng là hết ai tài mất, để thay phiên mà đắc dìu nhau trong đàng ngay lẽ thẳng rồi sao ?

Hỏi những hàng phương-diện quốc-gia ! có một tiếng nói của mấy ông, một tiếng nói thôi ! mà độ đặng muôn vàng người Annam ta khỏi chết đói. Mấy ông nở hẹp với nhau chi ?

Tôn-Hiền,
TRẦN-THIỆN-QUI.

TỪ PHÁ THI CA

(Le coin des poètes)

Trong việc tiền hành

Người sang Pháp làm một bài thơ như vầy :

Saigôn *cơ nghiệp đánh tiên cùng !*
Sơn khước nơi gì một lắc lòng !
Sông giơm nào mang cón vực bài !
Phong-ba đưn sơ xác trôi sông !
Đưn lòng mười xứ ngơ con quý !
Xôi da kim châm lấp chữ đồng !
Dã biết ra nhà con trước đó !
Ngóc ei nơ nước hãy đang trông !

Tiên biệt *(người sang Pháp*
Xôi da ei người ban thảo công,
Ngành miền Nam-việt đến **Tu-lông** *Tou-Vôi trải bình giốc phương Tây-thủ. (lon).*
Khuyên bạn an lòng giữa biển sóng.
Vâng đang rưng rưng trông sui-lay.
Nghiêu lôi chúc chúc chữ Khương-đồng.
Đến rồi công sự ra làm thế ?
Thơ tin cho hay kẻo đa trông.

HUYỆN DIỄN-NGHĨ, *(Giadinh).*

HƯỚNG TRUYỀN

(Echos)

Dùng hàm rượu mà làm trường-học

Có một bà đầm Pháp làm đến tham học trò trường kia, ở thành Reims, về thuật chuyện rằn :

« Các ngài hãy coi, dưới một hầm rượu rộng lớn, yên sang mát trời gió vô vừa thấy rõ, có năm lớp học trò cùng cả lai và lớn và nhỏ, từ 7 tuổi đến 12 tuổi, là 200 đứa. Trò nào mặt mày cũng yên tinh, trí hăm mê việc học hành, cũng như ngồi tại trường thật lớc bình-thời vậy. Bữa lớn bên trai bên gái, thì lo học thì lành bằng cấp ; tôi mới xem đến tập của chúng nó tập viết, thiệt là khích sách rõ, coi vào thì biết cái tay viết không rang xấu, nhưng trên nhà đã có thiên trái phá rơi xuống rồi. Chúng nó ngồi vậy sung-quanh cô-giáo mà học, mặt mày tươi tắn, cười nói vui-vẻ. Phần cô giáo lại hết lòng cần-mẫn cho đoàn trẻ con ấy. Cô giáo nói với tôi rằng : « Con nhỏ kia, chưa đầy hai tuổi, mà bữa nào cũng đi học không hề bỏ. Những tôi cũng làm khôn lo dự sẵn trước ít mớ bột dưỡng. Nói cho phải, hễ mất tôi thấy hai cái bao trắng đựng dưỡng nằm trong hầm rượu, trên nhà lại nghe hai tiếng kèn thổi báo tin mấy hay kẻ nghịch đến gần, thì tấm lòng tôi cảm xúc quá lẽ. »

« Thiết các trẻ con tôi lành đăng thương mến, cam đàm như kẻ lớn ở trên đang đứng cự với giặc cách yên-tinh vững chắc.

« Tôi đến trường nầy lại học thêm được một bài cần-dầm. »

SANH LÍNH ĐỒ THÁN

De catastrophe en catastrophe.

Bổn-quán có tiếp được bài sau đây :

Giadinh, 16 août 1945.

Kính cùng ông chủ bút đăng rõ, xã chàng tôi thấy trong nhựt báo, kỳ nào cũng có biết bao nhiêu anh đồng trói những tiếng thanh tao, mấy đường thông thái rập cuộc van-minh, nên tôi chẳng luận giờ hay, gởi đến một đôi hồi cầu xin ông rõ ơn ân hành vào L. T. V. rất đội ơn lắm lắm.

H-p-NGHĨ, *kính.*

Sanh linh đồ thán

Chẳng hiểu vì sao trong cõi trần-thế nầy, nam nay cả và sanh linh đều ai bị thảm thiết, lầm tiếng than trời vậy ?

A phải đây, cũng tại giặc Âu-châu dấy động, quân Đức-tặc xám lăng bờ cõi, khiến-cho người ra thân lực đổ máu vì ấm, lớp thì sa trăng bỏ mạng, lớp lại bị tích thương. Nghĩ ngán thay cuộc thế gió dương, càng cảm động trung thần vô hay tức ; ôi ! trời ôi ! ha phương lưỡng lự. Thảm thiết thay dân sự hao, gẫm cảng thêm khí-rỡi ta vào. Lòng hắc-hẻo vì sanh linh đồ thán, đỗ nhựt-bào xem qua cảng ngán. Ngán vì dân thân oán trăm phần. Không rõ ! Vì làm sao trời phạt vòng lân. Cõi Trung-quốc nước trân vô số, cam nạn ấy kẻ chưa hết bộ. Kẻ hỏa tai rần rộ nổi lên, tiếng cáo-cáo xưa đã trừ đem. Nay còn dấy cho thiên lòng ha thiết, thương cho cõi Trung hiết chi xiết. Cám cho dân như nhệt chuồi sầu tư, số hệ nầy khó nhỉ tiêu trừ. Nơi Viêm-chứa rước hận đa chẳng kiếp. Những thương-cảm trâu bò nhẫm thêm thiếp. Loạ chim bay kiến xếp khó bề trương. dưới động thủy tư lương ngư biếng lội. Tôi không rõ nhơn dân mô lâm lội. Trời nỡ đánh đỗ xối trận lôi đình, hại khắp vi trong cõi sanh linh. Khiến lâm lụy bức tình tông đồ, người dân đó an nơi am chỗ. Lâm sự nầy ngược cổ rên la, chốn lân-thôn con lại tìm cha. Nơi chợ bỏa chồng đi kiếm vợ, xứ ngoài Bắc cần đang an ở. Vụt thình lình bình-địa nổi phong-ba, đắng cay nầy biết gỡ sao ra. Bề sở trù cửa nhà lân lạc, nay cõi Bắc dân tình đôi khát. Diều-đắc nhau trao chát hôm mai, đứng lâm người trong cõi trần ai. Dân đổ máu cảng phai tất đạ, lời tự thảo tỏ bày xán xả. Tội nghiệp thay cho ở người ta, vì sự nầy con lại mất cha. Bởi cớ gì ông bà tân tuyệt, người sanh đề chưa an mâu huyết, trẻ tu-oa chưa biết cuộc đời. Lọt lòng mẹ ai khiến đổi đời, cũng một kiếp chung trời hữu mạng, chồng xa vợ nỗi niềm cô-cản, cơ nghiệp bây tiện lận hầy lâu. Ngán ngẩm thay rơi hột lụy châu, lương dưon ấy chưa rói mà rã. Lầm đến đổi cây tươi trốc ngã, xui lâm chi hư cả việc đời. Đương thảm lo công sự dua bơi, xây lưng lại trời ôi ! một tiếng, hiếm chi chốn hiền lương tử thiện. Mà cũng lâm tiền kiếp ác tâm, đêm năm canh đổ nước mắt thầm, nguyện vái với Hồng-quân soi xét.

HUYỆN-DIỄN-NGHĨ.
Hình-hóa-xã (Giadinh).

∴

Tôi xin thêm một bài thơ như vầy :

Sanh linh đồ thán khổ nan ai,
Khóc nỗi lận trung bao nước nhà.
Chiến quốc hãy còn thành thụng bại,
Cơ trời lại dấy động thanh lai.
Điêm-nhiên lo thị sao rầng phải,
Cất tiếng tung hô vậy mới là.
Khẩn chúc Phap-trào mau thắng trận,
Kẻo người đeo thôi thiệt rồi tha.

DIỄN-NGHĨ.

ĐÔNG-DƯƠNG TẠP-CHÍ

(La Đông-dương Tap-chí)

Trong kỳ sở bán trước, Bổn-quán đã kể sổ mục-lục những bài văn-chương và cách trí, đăng ở trong tờ báo **Đông-Dương Tạp-chí**. Lúc buổi đầu mà soạn liền cho đủ hết cả bấy nhiêu bài lớn lẽ mục, thì Bổn-quán chưa có thể lấm ngày được. Sự đó đã có nhiên, song-le lần-lần rồi cũng soạn đăng đủ hết. Chẳng những vậy, mà lại còn mở thêm ra được nhiều mục khác nữa.

Bổn quán đã lâm hết sức, chẳng quản công-phu, chẳng nệ tổn-phí, miễu làm sao cho kể đông-hàng được nhiều ích-lợi mà thôi. Mục-đích của Bổn-quán là *gia bản cho là thiết rẽ* ; cho nên Bổn-quán phải lo-liệu tính-toán thế nào đặng mà noi tới mục-đích ấy. Vì vậy Bổn-quán còn phải duy-trì thâu-xếp lân lần, trước nhỏ sau lớn, chớ chưa có thể vụt chúc mà làm lớn hùng ngay được. Dầu sao mặc lòng, Bổn-quán *đã có công mài sắt thì ắt có ngày nên kim.* **Cuộc Pháp-việt Phố-thông khai hóa** của Bổn-quán đã ra sức công-phu gây dựng, sẽ trở nên *đại-ích* cho hết thảy mọi người, mà nội bao nhiêu sự *học-vấn* cần cho người *văn-minh* phải biết, thì ở trong tờ báo-chương « *Đông-dương Tạp-chí* » sẽ có đủ hết. đặng cho người nước Việt-Nam nầy thêm rộng kiến-thức, trí khôn một ngày một mở mang, thì việc khai-hóa của Chánh-phủ Langsa càng thêm nhẹ-nhàng mà thiệt được công-hiệu.

Bổn-quán hết sức lo toan kiếm cách nào để tiện cho các Ngài có thể chia những mục đã in rồi, thành ra từng tập để riêng, lúc tra cứu, khỏi muốn coi lại, không phải phiền lòng. Bởi vậy Bổn-quán mới nghĩ ra được cách đặt sổ trang rất tiện.

Ở trên đầu các trang, trang bên tả thì đề « *Đông-dương Tạp-chí* »

nghĩa là tên tờ báo, trang bên hữu thì đề hoặc « *Văn chương* », hoặc « *Sư-Phạm* » v. v. nghĩa là tên những mục bài mà đăng ở đưới. Những số ở trên đầu trang, là số trang chung cả bộ Tạp-chí, còn những số ở dưới trang, là số trang riêng từng tập một, nghĩa là từng mục một; số kỳ sau tiếp với số kỳ trước, thứ tự lần-lần, đặng về sau đóng riêng từng tập cho dễ. Khi các ngài tiếp được tờ báo, thì trước hết hãy lấy dao rọc đầu, rọc mép giấy, rồi cứ coi số đầu trang mà xếp theo thứ tự. Nguyên báo in ra có lối riêng: mỗi tập 16 trang, ở trong có hai mục, mục nọ lồng giữa mục kia; khi lấy dao rọc đầu, rọc mép giấy đoạn thì phân ngay ra thành hai tập, mỗi tập một mục, đã có số trang nhận ngay ra được. Các ngài nên đóng mỗi tập là một cái bìa riêng. Mỗi kỳ báo tới, rọc riêng từng tập rồi thì để mỗi tập vô một bìa, *Văn-chương* đi với Văn-chương, *Sư-phạm* đi với Sư-phạm, v. v. Đến cuối năm, hoặc cuối sáu tháng, thì mỗi một tập thành ra được một cuốn sách riêng, có đánh số thứ-tự ở dưới cuối trang.

B. Q.

THÔNG BÁO

(*Informations*)

ĐÔNG-DƯƠNG

(*Indochine française*)

Nam-Kỳ

Saigon

Một người Annam chịu tiền tàu mà đi đánh quân Đức. — Hôm thứ bảy tuần trước, có một thầy giáo Tổng ở hạt Vinhlong chịu tiền riêng mà đi qua bên Pháp-quốc đánh giặc. Thầy giáo nầy tên Võ-văn Thanh.

Số là thầy giáo Thanh bấy lâu nay lo hết cách cho được phép tình nguyện mộ vào đạt binh langsa mà sang đánh giặc bình vực Mẫu-quốc. Nhưng Nhà-nước chẳng ban phép mộ người Annam không có nhập tịch Langsa được mà vào cơ binh Langsa, vì vậy thầy Thanh ngày nay được qua bên mẫu quốc thì vẫn còn ở trong cảnh tạm trú gần bên cầu Dương-văn-Ngọ là người được mộ vào cơ binh tình nguyện mà bổn quân đã ân hành trong số kỳ trước. Phải chi người Nam-kỳ là mà được đủ sức chịu tiền tốn phí như thầy Thanh, ắt là vừa rày cũng có cả ngàn người tình nguyện, nay tạ trần tiền rồi. Thiệt xứ Nam-kỳ ta nên hưng tâm vì có con cái mình.

Cholon

Vệ đồ nhập cảng của người Đức tại Chợlớn. — Từ xưa đến giờ, các chủ ở tỉnh lớn mua vị *Aniline* chế ra tại nước Đức mà làm chàm đề nhượm vải màu xanh, màu đen và màu tím thâm. Nhưng bởi chánh-phủ đã cấm nhập cảng có hàng-hóa của người Đức, thì các chủ bên ảnh kế khác là mua các thứ nước thuốc nhuộm của người Đức, đã đem nhập cảng mà bán cho Tàu buôn ở các nước Trung-lập. Quả thiệt có một mình bên Đức-quốc có thứ nước thuốc nhượm làm bằng vị *aniline* mà thôi. Nhưng mà bên Thiên trước, trên Lao-mên, trong Xiêm ho trồng thiếu gì chàm. Sao các thợ nhượm xứ ta không thêm mua lại mà dùng, để thay thế cho đồ của quân Đức.

Cao-Mên

Ai tin. — Bổn-quán mới mắng tin buôn ông Võ-đức-Trang, là người gốc ở Chợ đủi (gần Saigon) mới từ trần tại xứ Cao-mên. Những người có đau annam và bàng hữu cao-mên có đến đưa linh cữu đến phần mộ.

Bổn-quán xin phân ưu cùng cả quí-quyến ông và chúc ông được thăng nơi cõi thọ tiêu diêu.

Trước khi ha rộng thì thầy Minh làm việc sở Tao-tác có đọc một bài văn tế; bổn-quán xin đăng bài ấy như sau đây:

Văn tế thầy Võ-đức-Trang

Kính cáo cùng ngũ ông mấy hạt, và mấy cô mấy thầy.

Nay thầy Võ-đức-Trang đã tị trần.

Anh em cô bác ai ai đồng ngậm thảm người thương.

Ai cùng điu-hướng cảo (*thất tử bỏ bơ*).

Nên tôi đưa phần xác thầy Võ-đức-Trang ra nơi đây, là nơi thầy Võ-đức-Trang đăng an nhàn phần xác đời đời. Tôi chẳng bỏ phần hèn mà ra đây phần trăm một đôi lời quê-kệch, đặng chúc cho linh hồn người chín suối, an chẩu cứu-tuyền, an-nhàn cõi thọ và tôi tô tánh tình cang hầu của thầy Võ-đức-Trang cho thỏa tình đồng-đao kẻ mất người còn.

Hỡi ôi!!!

Non đầu cầng bông
Hải-bắc bật hơi
Bóng quang âm gióc đời
Cầu trăm thế với ta

Ba mươi mốt tuổi xanh, dành hai ngả phân chia

Ba tác đất mộ vàng, để ngàn năm ly biệt

Nỡi!!! Vợ và đau lòng chi xiết kể,

Phận!!! Cha già thêm thiết nhi nghe tin,

Vợ để cho! bạn hiền trông vắng mặt, bình thủy đoạn tình.

Bao đành! con dại đã lìa cha, kẻo sơn vừi rã,

Mấy năm dư lia xứ.

Trông cho nên vẻ thầy mặt cha già.

Hằng hết sức công chưa toại mà vội vẻ quê cũ,

Thân đất khách đơn cô,

Tình nghĩa mảng nông sự ngã chồng mưng,

Chẳng thì đạo phu thê mà gắp vẻ cô thu.

Ôi thôi!!!

Đây tao khiến vời, nam tào bớt toán.

Từ đây !! Mà quanh hiểu da vầng tiếng tàm,

Phòng gối chích bát hơi lạnh ngát.

Tiết thay! Sống chưa mấy tuần, Trời đã danh đủ số mà lập thọ kể mây xanh.

Giàn bầy! Bao chăng mấy ngày, tạo hóa nỡ bỏi tên lại để thâm cho người đâu bạc.

Như linh xưa:

Tánh tình thuần hậu. Nẻ nết khoan hòa.

Ba nam dư ra sức vì nước nhà,

Sỹ hác-sĩ tôn bia danh tuấn kiệt,

Cũng lao khổ biết bao nhiêu kể xiết,

Ơ trường-tiền con đã tiếng hiền lương,

Vì sống nang quan thầy cũng yêu thương.

Từ hiến đức đến tình cang kính nhường.

Nỗm hằng hữu tánh tình không thất ước,

Với vợ nhà không lỗi đạo tao khương,

Xóm điềng xem lớn nhỏ cũng đều thương,

Xa gần thầy gái trai đều cảm đức.

Tánh nhu mực thước, quan chức yên vị,

Nẻ nết đoan trang, dân tình thấy chuộng.

Người dưỡng ấy, tánh tình dường ấy. Can vì đâu, sao vẫn vội thêm thương.

Trời vậy vay, mang số vậy vậy. Hệ sao khiến nam tào bớt toán.

Cũng ưởng! Bình sơ sài nên thuốc uống một đôi thang,

Nào đề nổi! sao lơ lại khiến đây đưa nam bà con.

Hỡi ôi!

Mây xanh đã ảng bóng,
Sóng bạc bủa bèo tan,
Phần xuân tanh đành gió xác xơ người,
Chưa mấy tuần mà bỏ cha già nơi Hanoi,
Cách âm dương, mà phải hết vội về.
Chưa toại chí mà bỏ vợ hiền nơi đất khách.

Từ đây:

Kẻ dương gian người âm phủ,
Vợ và con côi, bạn hiền vắng tiếng,
Cha thầm, mẹ thương, con thơ bắt tích,
Ôi thôi, khiến thầm đã mù mịt,
Sầu sao một đôi cầu cho thỏa nghĩa đồng hiền,
Vái cho linh hồn người tự toại tiêu diêu,
Hưởng phước thanh nhàn cõi thọ.

Thương thay: Thầm thay.

MINH.

Secrétaire des Travaux Publics à Kompong-Cham.

Hà-nội

Tin lut. — Quan Thống-sứ mới tự điển-hào sau đây cho các quan cai trị bên vỏ ở Bắc kỳ, các ông thừa-sai tỉnh Phủ-lý, tỉnh Phủ-yên, các quan đốc lý thành-phố Hanoi, Haiphong, quan chánh bát vật thuộc quan bạt Bắc-kỳ, các quan đốc phủ quan sứ Thương-chánh. Điển hào đề ngày mùng 6 août 1915 cao rằng:

« *Tôi lấy làm hữu-hạnh mà gởi lời cho các quan lớn, trước là chúc mừng cùng cảm ơn cách riêng, sau thì truyền lại cho các quan lớn lời quan Toán-quyền đã đợi đa ban khen lòng cần-mẫn, và hào-tâm của các quan lớn cùng là những kẻ chung tay mà giúp thước tự tăng quyền các quan lớn quân-suất trong vụ cứu chấu địa-hạt cho khỏi thủy-tai.*

Vừng theo thị ý của quan Toán-quyền, thì tôi dám xin các quan lớn hai điều sau đây:

1° Các quan lớn hãy ở cho nửa lòng đẹp đa của Annam cùng dân bổn-quốc luôn, và hãy dùng hết phương thế mà giúp kẻ khốn nạn.

2° Mỗi khi người langsa, hoặc người annam ai có công đáng thưởng cách riêng, thì các quan hãy tây cơ mà đề biểu lên xin Chánh phủ phần thưởng.

∴

Tin nước lụt. — Cuộc tu-bổ các chỗ bờ nước làm tỏ sup ở Chi-châu được toàn-hảo may may mắn. Cho đến bữa nay thì bờ cản làm xong, giữ được một khoảng đất 22 ngàn mẫu. Người ta nói quan-án và hai ông huyện Mỹ-lộc và Nam-trực cứ ở luôn ngay luôn đêm tại chỗ làm việc mà đốc sức dân phu.

∴

Nam-định

Được một chút phước. — Hôm tháng trước có hai sự chẳng tên Phô-linh là người làng Phụy-quang, tổng Cổ-liêu, huyện Đại-an, chỗ một cái thuyền thung đi chợ Gôi, qua làng Dư-duệ, đến cảnh đồng sau, không may gặp con phong-ba, thuyền bị chìm, hai vợ chồng chẳng trôi mất cả. Khi ấy sóng gió lớn lắm. Các thuyền không dám đến cứu. May có viên Hàn-âm điền-tịch kỳ-bố tri châu, là Ngô-văn-Điều, người làng Dư-duệ, đốc suất người nhà là Nguyễn-văn-Đật, đem cái bè tre ra cứu vớt được cả hai vợ chồng đều sống đem về. Xem như vậy, thì hai vợ chồng tên Hinh phước đức cũng lớn, mà khen tên Đật là người can-đảm, đương cơn sóng gió, dám đương đầu độc-lực ra cứu người như vậy, thiệt có lòng tốt. Vì đâu chàm mơi phút đồng hồ, vợ chồng tên Hinh ắt là theo dòng nước chảy mà ra sông lớn, đến nay đã năm ở trong bung cả. Đương lúc hồng-thủy thế nầy, ai nấy phải nên cẩu-thân, đi đâu phải sắm thuyền lớn, có người biết chèo, không nên khinh xuất như vợ chồng tên ấy; mà phải như cầu « *Dâm dâng không bằng gan nước* ».

Nguyên-bình

Tai vạ bất kỳ. — Mỗ Nguyễn-bình tự-nhiên đất sụt, những thợ đang làm mộ thành ra chôn sống hết. Người ta nói rằng 19 người chết và 40 người bị thương vừa nặng vừa nhẹ. Nghe đâu nhà nước sai quan đi khám xem vì đâu mà nên tai vạ ấy.

Trường Thái-y-viện

Thi sơ ý quan. — Những ông sau nầy mà đậm làng cấp ông nghiệp trường Thái-y-viện, được lấy làm thi-sai y-quan, kể từ ngày 1er Juillet 1915.

MM. Đặng-văn-Cương, Trần-văn-Hanh, Thái-văn-Du, Lê-đình-Dương, Phan-văn-Ly t, Phan-văn-Ly ti, Phan-hà-Chánh, Lê-văn-Ký, Trương-Xương.

∴

Bắc-giang

Cũng rắn về thờ. — Làng Hoàng-hà, tổng Đan-quán, huyện Phấn-lộc (ngày kiểu phủ, bên nay Lạn-tiên, bên kia làng ấy). Có một cái thờ con rắn, ngày nào người cũng đóng rắn rỏ, xa gần kéo đến như hội.

Tôi đã đến tận nơi mà xem thì con rắn ấy cũng chẳng lấy gì làm lạ: Đầu hơi vuông, có nhỏ độ 0 m 005, khúc giữa đó 0 m 012, đến khúc đuôi thôi lại độ 0 m 001 mà thôi. Dài được 1 m 30. Trên lưng sắc hơi đen, dưới bung trắng. Cũng có vẩy nhưn rắn thường, mà năng những vẩy ấy lên xem thì trong hơi đỏ đỏ.

Nguyên có hai người: tên Thanh và tên Bỗ, đi chở bè mướn. Khi họ đến rừng, lên bờ kiếm củi, thấy hai vợ chồng con rắn ấy đang cùn nhau, sẵn đến bắt, thì con đực chạy mất, chỉ nắm được con cái mà thôi.

Đem về tới nhà, người ta biểu hai anh ấy rằng: đó là Hoàng xà phải thờ thì lợi mới ở, mà nước ngài tâm và bọt ngài nhả ra, chữa các bình hiệu nghiệm lắm.

Hai anh ngồe ta, nhà sẵn có bàn thờ đức Hưng-đạo, đem ngay con rắn ấy vào đó, đặt một cái vại nước ở bên bàn và 2 cây xanh ở trước tính: ngày đêm hương khói phụng thờ. Vai nước lấy rắn tâm, cây xanh để rắn leo.

Ngày nao cũng có người đến xin nước về chữa bịnh. Kể tới ấy, người hương sáp, sao mà đông vậy?

La thay các bà vái! mới vào tới ngõ, miệng đã ngâm mô; trông thấy con rắn leo lạy ngài. Khác nhau rằng: Ngài là vua thủy-phủ nước lên cứu cho dân đó.

Nhà chủ lại vẽ ra đặp đồng cầu lưới.

Người nào đến xin nước, trước hết phải đem lễ đặt lên bàn, khấn vái, rồi xin âm-dương. Người nào không được ném, cho ngay là người ấy lòng không thành, nên thánh không thương.

ÂU-CHÂU (Europe)

Pháp-quốc (*France*)

Vì những tà bành langsa giam binh Đức-quốc. — Ở kinh đô Paris, người ta có lãnh được một « lấm thiệp » của linh langsa bị giam tại xứ Westphalie nói rằng. Quân Đức lựa 5000 tù binh langsa toàn là người vẻ bức thương-lưu mà đem đi giam trong những trại cất ở các nơi ước-at sinh-nhựt và bạc-đãi họ như là đám tù khô-sai, có ý bảo thù cho những tù-binh Đức bị giam ở các thuộc-địa langsa cũng bạc đãi như vậy.

∴

Tòa Binh-bộ Thương-thư cho hay rằng: từ ngày khởi việc chiến tranh tới nay, có 30 muôn cái đơn xin tiền lương cứu giúp đã đệ lên Tòa binh bộ.

Có 8 ngàn cái đơn được luận-y, song lại có 900 cái được ban hưởng tiền lương mãn đời.

Tòa binh-bộ cũng cho hay số khuê-bài đã ban cho quân linh tử đấu khởi đánh giặc tới giờ mỗi thứ là bao nhiêu:

Nhựt phẩm bội tinh (Grand croix) 1

Nhỉ phẩm bội tinh (Grands-officiers) 22.

Tam phẩm bội tinh (Commandeur) 101.

Tứ phẩm bội tinh (Officiers) 1051.

Ngũ phẩm bội tinh (Chevaliers) 4607.

Bài công quân (Médaille militaire) 8932.

Những tiền giúp của gia thất thì hễ gặp 30 muôn cái đơn xin tiền lương cũng đạo nhiều, thì tiền giúp ấy tăng cao bấy nhiêu.

Trong tháng avril, nhà nước trả tiền mướn nhà ở cho các gia thất của những kẻ ra trận là 145 triệu quan tiền.

Cong-ti tiền dư đến từ 1er août đến 30 septembre 1915, lên tới 1 ngàn 565 triệu 921 ngàn 680 quan tiền. Tiền tồn phi cho các người ở những nơi bị chiếm được sang qua nơi khác, hoặc nuôi họ từ bữa đầu đánh giặc đến nay là 18 triệu 449 ngàn 500 quan tiền.

∴

Quan lãnh-binh Serrail thăng chức thủ Thống-chế. — Tờ « quan-báo » thành Paris ấn hành rằng quan lãnh binh Serrail được thăng chức Đô-đốc-phó kế quản-suất đạo binh đóng bên eo-biển Dardanelles.

∴

Xét đồ lận lại cửa Marseille. — Người ta cho hay tại cửa Marseille, ngày 30 juin, Chánh phủ đã xét 207 bánh bông của tàu *Ernest Simon* và 859 bánh bông của tàu *Nérie* chở đến cửa ấy.

Giá tiền bông đó là 50 muôn quan tiền, số bông kể đây là đồ chở lậu để đem bán cho hãng *Zurich* là một hãng ngành của hãng *Wolff* tại *Stuttgart*: đăng dùng bắn sang ở đạo binh Đức.

Đức-quốc (*Allemagne*)

Người Đức thèo tai một người nhựt-bổn. — Tin giây thép *Reuter* ở bên thành Pétrograd cho hay rằng: quân Đức đã xảy tanh tai một người nhựt tên Kashimi là linh binh nguyên mộ vào đạo binh Nga. Khi vẻ đến thành Vilna thì cũng đâu mà không tai.

∴

Vua Đức có lễ bàn việc giao-hảo riêng với nước Nga. — Báo « *Gazette de la Bourse* » thành Pétrograd ấn-hành rằng: có người đang tin cho hay, hôm tuần lễ rồi, vua Đức cầy vua nước Bơn-quốc (Danemark) bàn việc giao-hảo riêng với nước Nga. Thì Chánh-phủ Nga chối từ, không đành nghe nói đến việc hòa bảy giờ.

Nhựt-trình *Novoé Vrémya* giải mấy lời bàn về việc giao-hảo của nước Đức mà của vua nước *Blefucu* ban cho, cả bức ảnh của ngài cùng là những vật lạ ở nước ấy. Tôi biểu quan chúa tâu hai cái tủ tiền mỗi cái đựng hai trăm *spruggs*: tôi lại hẹn khi về tới nước nhà, thì sẽ kiếm một con bò cái và một con dê cái có chửa mà cho nữa.

Những nỗi đọc đường thì tôi cũng chẳng kể ra làm chi ở đây. Đến ngày 13 tháng tư năm 1902 thì tàu về tới rẫy cầu-cát (*Kent* bá-địa, ở nước Anh). Trong khi đi đường thì tôi chỉ bị rủi có một việc. Chuột ở tàu cắn chết mất một con chiên. Còn bô trứng và những vật khác thì tôi đem được lên bộ, khỏe mạnh cả. Tôi bèn đắc cả đến thả dê ăn tại vườn cỏ trăng đành trái-cầu ở thành *Greenwich*.

Tôi ở lại trong nước không được mấy lâu, trong khi ấy thì tôi đem những vật lạ cho người ta xem lấy những nhiều tiền. Trước khi đi tôi đem bán hết cả được sáu trăm *livres sterling* (6000 bạc la). Tôi đi với người ta đôn đó thì nói rằng: nước Nga chẳng thèm hòa, song muốn thắng mà thôi, vì nước Nga đã có làm từ buổi mình không nhận cuộc hòa riêng; vậy từ giờ kết của Nga không phải là một mảnh giấy để vô xé mà chơi đâu.

Phi-châu

Tiên lạc quyên. — Những thuộc địa Đức ở bên nam Phi-châu, nhỏ có năm ngày mà gộp được một số tiền đã mua 140 vì sáng liền thành để đem theo đạo binh thuộc địa sang giúp bên Âu-châu.

Áo-quốc (*Autriche*)

Đức-giáo-Hoàng ngâm đề Hoàng-đế Áo. — Nước Áo hâm đề số dùng đạo binh mấy bay, mà đến phá các đồn-thổ ở tại thành Venise, thì Đức-giáo Hoàng (do theo tờ báo Lamã) chắc là đã viết thơ nói hồn hỏi và ngâm đề ông Hoàng-đế François-Joseph cùng cả hoàng gia rằng: bề ngày nào đồng đến các Nữa-thờ thiên-chúa người ta đã lôn kính từ xưa đến giờ, thì không khỏi bị phần trách cứ rất nghiêm mật. Đức-giáo-Hoàng có lẽ số dùng binh phải rất nặng nề hơn hết mà phải Hoàng-đế theo phép người có đạo.

Vụ các nước Balkans

Có một ông chánh trị Nga mới đây bàn rằng: Điều quan-hệ số khuê-phải bàn tới bây giờ đây là: một vất nước khác phải vào giúp thêm trong việc chiến-tranh nầy. Nước Bulgarie sẽ có sức đánh lấy được thành Constantinople nhỏ trong một tháng, nhưng bao lâu mà nước ấy chưa cầm được xứ Macédoine trong tay, thì chẳng hề chịu vào cuộc. Nhưng mà nước Serbie thì không chịu nhường giao cho Bulgarie một phần đất nào thuộc về xứ Macédoine, đầu có bồi thế đều gì cũng chẳng chịu.

Serbie, Roumanie, Bulgarie

Báo Y-đại-lợi « *La Tribuna* » khai rằng nước Serbie sẵn lòng nhường giao cho nước Bulgarie những địa phận thuộc đất Macédoine ở phía đông nam thành Uskub. Lấy ấy nói chắc chắn hai nước Roumanie và Bulgarie bàn tính qua phe Đồng-minh.

∴

Các bao Đức cầu giữ nước Roumanie, nói nước ấy ở trung lập thì ý chẳng được ngay, lại tin chắc đâu Roumanie sẽ vào phe Đồng-minh.

∴

Lúa gạo — Nghe tin Đức-quốc như đã có mua gạo lúa rất nhiều tại xứ Roumanie, và có lẽ chở lúa ấy theo sông Danube mà đem về, nhưng việc chẩu lưu sông Danube thì đã có phép van-quốc công-pháp nhận rồi, nên nước Nga không được cấm trở, phải mà không có phép ấy, thì Đức cũng làm ngang chỉ về nào kiêng luật phép gì.

La-mã (*Rome*)

Những kẻ thân-thuộc cần Đức-giáo Hoàng Benoît XV tăng chính. — Đức-giáo-Hoàng có ba người cháu, là con của nếu ông người chi Ngài hiện nay ở tại trần tiền, kẻ làm quan lớn, người làm quan hai trong cơ Ki-mã. Một người cháu khác, con của quan Đề-đốc thủy-sư Della Chiesa, cũng được chức quan võ đang sắm sửa nhập cơ Thảo-thủ đông tại thành Turin. Ban đầu ông nầy nhập vào binh-bộ, sau có lời Đức-giáo-Hoàng xin, được sang vào tỉ-hàn-lâm binh võ tại Turin. Trước khi nhập-cơ Ngài có đến viếng Đức-giáo-Hoàng.

Syrie

Hải-đạo langsa bắn nhà quan lãnh-sự Đức tại Caïffa. — Tôa Thủy-bộ Thương-thư langsa cho hay rằng: Quan lãnh-sự Đức đã xải lính Thủ-nhĩ-kỳ bắn xuống chiếc tàu mới vị Ha-nghi-viên langsa đã qua giang, lại xử lính Thổ ấy hầy phá mồ mả của những lính từ trận thuộc về đạo binh Vua Napoléon Bonaparte đã lập hồi xưa, và quảng nêm hài cốt ra ngoài, quan Thủy-sư Đề-đốc cai Hải-đạo đông ngu đọc theo bờ biển xứ Syrie, bèn sai một chiếc chiến thuyền đến cửa Syrie mà bắn phá nhà quan lãnh-sự. Trước khi bắn, tàu chiến langsa có thông tin cho Chánh-phủ Thổ hay vì lẽ nào mà bắn như vậy.

Tàu langsa chỉ bắn nói tòa nhà quan lãnh-sự Đức. Các nhà ở kế cận thì không phải nao.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Trung-quốc (*Chine*)

Quan Binh-bộ thượng thư chất xin nữa oang mang. — Ông Tonanki-Jouci, Binh-bộ thương thư về thừa nhận ở chứa Tian-Tchose, hôm ngày 18 juillet gần bắt tiền kiếm « vào dâm ổng. Ông Touan là một tay tráng-kiện mạnh mẽ, nên phòng nó liền mà thâu kiếm. Người ta nói kẻ nghịch của ông mướn thằng tôi-tớ fy giết quan Binh-bộ. Thằng fy đã bị giết cho Toa binh vẫn tội.

∴

Vẽ sự lạt ở Quảng đông. — Từ khi Trung-quốc không lo vu-tất việt đào kinh vết sông, thì hàng năm, nước Tàu làm phải tai-nạn liên-tiếp, hoa vô đơn chi, hết hạn-hán đay tới thủy-lụt. Những tiếp phát ra chẳn thì kẻ mất nhà, đều là uổng phí: Tiền mất hoa còn, chớ nào có hết. Trong địa phận Bắc-kinh, những nhà cửa đơn-đầu đọc theo sông rạch không nằm nào khỏi lụt phá hại. Bởi fy nay Viêu-thế-khải mới ra chỉ-du dạy liêu tâm phương thế mà trở dưỡng cho nước thông-thương được. Vậy ngày đã đặt ông Siu che Kouang, là chánh-chủ hãng *gin* lo về-đào kinh vết sông ở Bắc-kinh để riêng lo một sự trị thủy.

Lại nữa, ngài cũng phủ thác cho ông quan thanh-tra tỉnh Petchili và quan huyện Bắc-kinh chung lay lo giúp ông Siu.

∴

Cuồng-phong tai Thượng hải. — Có tin giây-thép bên tàu nói rằng:

Shanghai, 28 juillet 1915.

Đêm hôm qua, có ngọn cuồng-phong dữ tợn thổi tới thành Thượng-hải, làm hư hại nhiều vật quá lẽ, công việc sanh nhai phải ngưng lại. Thuyền bè rất lần lớn, cuồng-phong cũng thổi mãi chưa ngớt.

Ngày 29 juillet 1915 — Từ 36 năm nay, có một ngọn bão nầy là dữ dằn hơn hết Sông *Band*, hàng hóa nổi trôi như beo, thuyền-bè vất vả bên nầy bên kia, có chiếc tàu các chủ hiệu Tung-hong bị gió đưa tuốt lên vườn nhà-nước, còn chiếc tàu Huê-kỳ bị rầnđến cửa ở Yangtseloo.

Ở mấy nơi tỏ địa, phố-phường nhà cửa trốc nóc hết, cây ngã đầy đất, đề chết nhiều người.

Tại Vô-châu, có 70 chiếc ghe chài chìm mất xác. Những tàu đã đi rồi thì không nghe tin mấy rồi thế nào. Còn những tàu về thì không có.

Tại chỗ Yên-đài và Oai-hải-Vê cũng bị bão. Những người bị bão mà chết trôi kể được 2000. Còn sự vật hư hại bao nhiêu chưa phỏng định

ÂU-CHÂU CHIẾN KỶ

(*Histoire de la guerre européenne*)

Vả chẳng trong năm 1870 ngày 19 tháng juillet thì Đức-quốc đấy binh đánh Pháp-quốc, nhưng mà lúc đó Đại-pháp có chừng được 25 muôn binh, còn trong nước thì binh khí thì không đủ và thì kinh-đô Paris nổi loạn phế vua Nã-bá-luân thứ ba, bèn lập dân-chủ lần thứ ba là ngày 4 septembre 1870. Bởi sự rối rắm trong nước mà làm cho nước Pháp phải nhường cho Đức lấy hai tỉnh lớn *Alsace Lorraine*, đặng giao hòa với Đức-quốc là ngày 10 mai 1871. Từ fy đến nay đã được 44 năm trời và 9 đời Đức-giám-quốc. Thật chưng ta cũng đáng khen cho dân Pháp, thiệt là dân hay mến quê hương lắm. Nên từ ngày hai tỉnh fy về tay Đức rồi, thì đêm ngày hằng lo phương thế đặng mà lấy lại. Thật những nước nào mà vẫn-minh rồi, thì thường hay sợ hồ lắm. Bởi vậy nhiều người xử fy bị tù, bị đày lưu cũng vì bởi sự hồ phận làm trai nên liều thân vì nước. Vì vậy nên cái thù người Pháp, với người Đức càng ngày càng thêm to như sóng biển chẳng bao giờ dứt được. Nên ngày nay Đức đầy binh đánh Pháp lần nầy là nhứt mối cái hồng phước của người Pháp trong miền *Alsace-Lorraine*, đặng khỏi vòng quan Đức. Vì giấc ngày nay chẳng phải là một mình nước Pháp đánh với Đức; song

(1) Bên Âu-châu có tục mấy trai với tục nước ta, là họ qui ai hoặc chịu ơn ai thì đem tên người fy mà đặt cho con.

TIỂU-THUYẾT TÂY DIỄN NÔM

(ROMAN D'EUROPE TRADUITS EN ANNAMITE)

Les voyages de Gulliver

A LILLIPUT

QUI-LI-VẾ DU KÝ

(*Tiểu-thuyết Anh của ông SWIFT đặt ra*)

NGUYỄN-VĂN-VĨNH, *diễn nôm*

(*liếp theo*)

Hôm hai mươi bốn tháng chín năm 1701 thì tôi kéo buồm đi, gặng lúc sáu giờ sáng, khi tôi đã đi được bốn hải-lý lên ngả bắc rồi, thì thấy chiều gió xoay đông-nam. Tôi sửa giờ tôi thì tôi thấy một cái cù lao, dài chừng nửa dặm, về phía đông-bắc. Tôi bèn quay mũi thuyền vào, thả neo ở bên bờ biển. Chỗ fy kín gió. Mà trên đất chẳng không có người ở. Tôi ăn uống đoạn rồi lên bộ nằm nghỉ một lát, khi tôi mở mắt dậy, thì con được hai giờ đồng-hồ, mặt trời mới mọc, thì ra ngủ được độ sáu giờ. Tôi ăn sớm xong rồi, thấy thuận gió êm nước, lại giăng buồm kéo neo lên rồi cứ lối hôm trước mà đi, trong mình đã có thước *com ba* (qui-sích) để giữ phương-châm. Chỉ vẫn định đi cho đến một cái cù-lao trong dãm quần-đảo ở phía đông-bắc đất *Van-Diemen*.

Suốt ngày hôm fy, tôi nhìn quanh chẳng thấy đất nào, nhưng chiều hôm sau chừng fa giờ, tôi tính phỏng chừng ra thì thuyền đã đi được hai mươi bốn hải-lý, bấy giờ ngồ thấy một chiếc tàu đi về ngả đông-nam. Tôi bèn giương hết buồm lên. Được độ nửa giờ thì tàu đó xem thấy thuyền tôi. Họ liền kéo cờ và bắn một phát súng. Trời ơi! kể làm sao cho xiết cái vui mừng của tôi lúc bấy giờ. Ngờ đâu lại còn được về chốn quê hương yêu mến! Biết đâu lại được thấy vợ thấy con. Tàu họ buồm đứng lại. Tôi gắng sức vừa cho chợy buồm vừa chèo riết, độ nâm sau giờ chiều thì đi tới. Hôm fy là 26 tháng chín. Tôi nhìn thấy là cờ nước Anh phất phới, thì trong lòng mừng rỡ quá chừng. Khi xuống đã cột vào thang, tôi bèn bắt mấy cặp bò và trừu mà bỏ vào tài rồi bước lên trên tàu. Còn bao nhiêu trong thuyền chúng đó bành-trang ở dưới xuống cũng đem theo cả. Tàu fy ngyên là một chiếc tàu buôn của người đồng-bang với tôi, ở Nhựt-bổn định đi qua các biển phía bắc, rồi vòng xuống các miền biển nam mà về Âu-châu. Quan chúa tàu là cập tên *Jean Bidell*, ở *Deptfort*, người bung tốt, lại tài nghề đi biển.

Ở trên tàu có chừng 50 người, trong bọn fy tôi lại gặp được người quen là *Pierre Williams*. Người fy bên nói với quan chúa tàu cho tôi, thì quan chúa tàu tiếp đãi rất hậu và hỏi tôi ở đâu mà đến, định đi nơi nào. Tôi mới fầy ít lời mà kể truyện, thì quan chúa tàu fầy làm sững sốt, ngỡ tôi mệt nhọc quá hoặc sợ hãi quá mà nói sằng nói mê. Tôi biết ý vậy bèn lôi mấy con bò và mấy con trừu ở trong túi ra, thì thấy quan chúa tàu lại fầy làm lạ hơn nữa. Tôi lại còn đớ ra những tủi tiền vàng

có các nước giao lân giúp Pháp nữa, mà lại nhiều phe nghịch trong nước Pháp ngày nay bỏ sự thù hnau trước ra lo tập trung bảo quốc. Ấy có phải là cái điềm trình trưởng không, nên dân sự ngày nay sản lòng liều sự sống mình vẻ quê hương như vậy.

Vậy luận giặc ngày nay với hồi năm 1870, thì khác xa nhau lắm, vì hồi trước cận thế binh thế tướng thiếu khí giới, thiếu lương thảo và lại bị nội loạn mà thất thủ; chớ như ngày nay thì chắc thắng thập phần, vì bên Đồng-minh có làm sước ra đánh cảng Đức và các xứ thuộc địa của Đồng-minh cũng đem binh qua giúp nữa. Đây tôi tin nhơn số dân của Đồng-minh ra như sau nầy cho thử khán quan trong Lục-châu tưởng lầm :

Nước Anh	45.362.000
Nước Nga	118.690.000
Nước Pháp	39.600.000
Nước Bỉ-lợi-thời	7.490.000
Nước Ý	34.587.000
Nước Nhựt	52.000.000
Nước Sa-bi-ước	2.800.000
Nước Montenegro	260.000

Số dân các nước Đồng-minh cộng lại là 300 triệu 78 muôn 9 ngàn người.

Còn nhơn số dân Đức thì tính như sau nầy :

Nước Đức	65.000.000
Nước Áo	51.390.000
Nước Thổ	12.000.000

Cộng số dân lại thì có 128 triệu 39 muôn mà thôi. Như vậy thì dân Đức kém hơn dân Đồng minh 172 triệu 39 muôn 9 ngàn người. Nếu mà thôi tính số dân các thuộc địa của Đồng-minh nữa thì cái số thêm vô bằng đôi ba phần nữa Đồng-minh. Ấy vậy thì binh của Đồng-minh hằng hà sa-số biết là bao nhiêu. Theo như lời nói thì đụ thì binh Đồng-minh chẳng cần chi là đánh với binh Đức, để lúa qua mà đạp cũng là chết hết binh Đức. Theo như ý ngu tôi tưởng thì chắc là Đồng-minh lập kế lui binh để gặt quân Đức và cho thật sáu đặng mà bắt quân Đức cho hết một lần, như đời Hoàng-đế Nã-bá-Lun thứ nhứt bị quân Nga lừa vô sáu bề hết binh mà phải thất trận vậy. Theo như lời bàn của tôi thì chắc sau hết tháng mười trước mùa Đông nầy, thì dân giặc Âu-châu sẽ yên được. Vì nếu còn đánh trong mùa Đông ắt là binh lính cực nhọc lắm, mà lại phải tổn phí nhiều.

TRẦN NGỌC-XUÂN.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune de nos abonnes)

Kính ông chủ Báo « *Lục-Tỉnh-Tân-Văn* ».

Trước kính thăm ông đăng mạnh, sau tôi xin ông làm ơn ấn hành đùm bài « **Hảo sĩ bất hảo phủ** » của một cô nữ-lưu quê ngụ Ô-môn huyện vì năng hết tuần lời giáo hóa, của cha răn mẹ dạy, bạn một lúc vui khiến hoa phải tàn, than vãng phải lộn, nên năng làm thơ nầy có ý than thân trách phận và cô ý ăn-năn, tôi thấy người đàn-bà, con gái, làm bài thi có ý vị, nên xin chép vào, trước là giúp vui cho Lục-châu-quân-tử, sau rõ ràng cho gái nhơ.

Hảo sĩ bất hảo phủ

Thuyền quyên chi nữ, đôi chữ duyên hồng, như trong cuộc vợ chồng làm sao mà hảo sĩ, bất hảo phủ, kỳ tiết hà dư đĩ thuyền quyên chi ý, nhi tướng ngôn gia.

Đáp rằng : ngọc cỏn chờ đăng giá, vàng thiệt chẳng lớn than, chốn cung cấm là nghiêm nhặt, chẳng phải chồng nào đàm lòng đoan, đôi ơn cha mẹ sanh thành, bề yêu đâu nhiều lời trao chuốt, nghĩa vợ chồng là duyên kiếp, dạ ngôn ngang nên phải tuân hàn, nỗ tôi nay tủi chút phận hèn, tượng sanh của cả tiết, xuân vừa thuở trăng tròn vườn liễu, gặp tuần tây đua nở, sách có chữ quê môn bất xuất, đường nghĩa phương nào dám sai lời, lẽ ghi câu tục mị vộ vi, phận nữ tắc sớm khuya hằng đận, vả sự duyên nài nào dám tỏ với nước mây, đường nghĩa nọ biết đâu mà nhàn cả, tin ông sự điệp chưa tuần khi rã, lý đeo đào, gối phụng chẳng lòng, còn đợi khách đưa xa năm quạt, những ước vui niềm không-mạnh, đẹp dạ trần châu, trần duyên kết gối âm mảng động, mối xe chỉ Tấn to Tấn, đăng anh hùng gặp gái thuyền quyên, mặt sức dây duyên cá nước, người Thục-nữ sánh trang quân-tử, cam lòng sửa trắp nang khăn, hà chẳng phải tham bùi chê gắp, phủ một người nẻ mực cầm cân, vả bậy nay tài lợi nhân tiền, người thiết thạch đã luần đầu phủ, nào mấy kẻ trần chân vật sắt, trong trần có nhẽ tượng bần, tưởng thế sự so đo hơn thiệt, dc thuyền duyên cón đợi, xây vần đường liễu đưa cung thắng khách, quyền ý vi ai tình nhan đầy đưa, bồng thầy kẻ phù hưt tìm đến ông, chỉ khách tiệc còn lân liếu lân la, vừa lạ lạ, quen quen, biết đó, đáy chữa rõ vần ư, lần lần, lựa lựa, buồn buồn, thẹn thẹn, lẽ vẫn tánh phong phong mỡ mỡ, mũ rỗi phòng chưa rõ nguồn cơn, đường thông mối nợ nợ duyên duyên, duyên hay nợ nào xui ai khiến, cho nên huê kia ũ mắt, liễu nọ oun mày lỏ Tạo-hóa vì đâu khuấy phá, mối cang thường trách kẻ thày lay, rừng nho biến thành kém chỉ, nào nỡ để hướng nhan tro buồi bám, bỏ nguyệt ông tơ sao lặng bấy, đành đem bạch-ngọc trôn bùn, hồ phận nầy duyên ấy, vì đâu nổi nợ nước nầy, chôn Trước binh đà thấu mấy tay, dập điều lang khách, lang phong hà có phải hồng nhan chi bạc phận, cầu ô-thước kém chi một gả, cách trở Hà-Nam, Hà-Bắc, sao chẳng cho người khoa mục vấn tay, đã đành phận mười hai bến nước, hà thanh chi nam, bảy trâu cày, nay thinh dạ sắt không vậy, lòng vàng để đổi thề non mòn biển cạn, ghi lời ân Bắc, nặm Nam, chỉ thục thoi nghĩa chàng tình, có phen gặp gỡ, đã vàng mong kết nghĩa với Thục vân, eửa ho Tô một sức ra vào, hương lửa dễ so lòng liễu mui, cha già mẹ đính hà dám rằng son, song chủ bác tiếng tăm nhiều nỗi, kẻ xui giục tim nơi cỗ rất, song tôi nghĩ của là đói, người là thể, vàng thầy đâu có đinh, chưởng thừa mang vàng người nữa mà, những tiếng nọ tiếng kia, song tôi nghĩ nghiêu là ruộng, bút là cày, khó dễ phụ Mâu thân gánh cãi, dã đàng khán khăn để bên lòng, hà dễ nhưng nhưng mà chẳng nói, bởi vậy niềm riêng phải tỏ lòng thiết phủ, tưởng việc dấy đây nhằm đêm dường duốc, đường phải chẳng gió cực vô lám gương, vàng thủ quê tay lấm chơn bùn, duyên chẳng dẹp cha mẹ chờ ép, khó hiền sĩ, tay hiền mất thành, phàn đã nra nào cân bạc, cân vàng, chốn đất bằng một tiếng sấm vang, cửa môn thành ngưa xe đồng đánh, trên cửa sổ ba tuần cả nhóng, dưới nhà Lưu-Hình vững giá nghinh ngan, gặp thời của có lại quan sang, mới biết « Phủ chi sĩ nhứt ».

PHAN-TRƯỜNG-MẠNH.

∴

Sadec, le 11 Août 1915

Kính ông Chủ-bút.

Phận liễu bỗ khép nép, cúi bầm ông tường, Vả chăng tôi tuy gái, mà cũng đóm thấy ông có lòng giúp huấn bày các cớ trong nhựt trình, đặng mở mang cho nam nhơn! Từ ấy những nay ; nhưng vậy mà đồng bang chưa nông-trang cho lắm. (*Muốn học mà tiếc giấy*).

Nay sẵn điệp văn-nhơn đương cho luận biện, nên tôi xin làm một bài ra sau nầy : Nhờ ơn hải hà của ông ấn hành vào nhựt báo ; và tôi xin trong Lục-châu đồng ái nghị. Vì là không hiểu phải ý người cùng chăng ? ? Ấy vậy, xin nữ đồng-bang lân nữ gót như xưa nay một thể ; đặng mở mang trí hóa với nam nhơn.

Ít bề trâm anh ít bề tai.
Trong trần khó chuông đừng lảm trai.
Thảo nhà, ngay nước, ân đừng phụ :
Tron mối, công thầy, đạo chớ phai.
Kia nợ tang-bồng đều bốn mặt,
No tính phụ-mộc năng hai vai.
Người sanh Tạo-hóa phàm đồng cả,
Nam nữ cũng ta hỏi bớ ai.

Mademoiselle, MAI-THỊ-MỸ.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

NAM-KỲ SOÁI-PHỦ

(Gouvernement local Cochinchine)

Yết Thị

Theo lời nghị quan Tổng-thống Đông-dương ngày 12 août 1915 mấy người lính Bổn-quốc lưu hậu sẽ kêu lại khởi sự ngày 12 août đặng gởi qua Đại-pháp làm thợ giúp việc về súng ống. Mấy người lính đã có giấy riêng đòi. Những người lính dự phòng trong Nam-kỳ thuộc về hạng 1911 và 1912 sẽ kêu, khởi sự ngày 18 août đặng qua Đại-pháp giúp việc làm súng ống. Mấy người đó sẽ đòi theo ngày quan Vô-dịnh.

Nhà nước Langsa cho dân sự biết vì muốn kêu người Annam đặng lo việc bảo thủ nước.

Bởi vậy cho nên nhiều người thợ Annam đã qua Đại pháp và mấy người đến trước thì đã đặng khen ngợi về công việc làm.

Một đạo binh Annam sẽ gởi theo qua Đại-pháp đặng làm thợ và giúp trong việc khí giới.

Quan Tổng-Tổng-Đông-dương, theo lời nghị ngày 12 août 1915, kêu lính lưu-hậu đặng thế những người lính Annam trong cơ binh đã đi rồi.

Nhà-nước tưởng cậy những mấy người sẽ kêu, ráng làm việc tận tâm và hết lòng, cho người ta rõ lòng yêu mến Mẫu-quốc. — Saigon, ngày 13 août 1915. Quan Nguyên soái Nam-kỳ : GOURBEIL. — Quan lãnh binh coi ở lính thứ ba đã xem : DAIN.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 7 août 1915.

Cấp bằng cho thầy Phan-tấn-Lư có cấp bằng văn-khoa-tú-tài, vào giúp việc tạm theo hàng viên chức bổn-quốc, sở giáo-huấn Nam-kỳ lương mỗi tháng (80$)

Cấp bằng cho thầy Nguyễn-minh-Kỳ làm phó tổng hạng nhì tổng Vĩnh-lợi-thượng hạt Travinh.

Cấp bằng cho thầy Trần-Thiệu làm cai tổng hạng ba tổng An-ninh-hạ hạt Tânan).

Cấp bằng cho thầy Đoàn-kim Huề làm phó tổng hạng nhì tổng An-ninh-hạ (hạt Tânan).

Cấp bằng cho thầy Lê-minh-Hiển phó tổng hạng nhì tổng Lợi-thuận (hạt Mỹtho).

Cấp bằng cho thầy Lê-văn-Lâu làm phó tổng An-trường (hạt Cần-thơ).

Cấp bằng cho tên Lê-quang-Bẩy, cựu học sanh trường đạy mấy phương đông, coi mấy hạng nhứt sở lâu nhà nước và bổ đi giúp việc dưới chiếc tàu (Canada).

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 8 août 1915.

Cấp bằng cho thầy Võ-văn-Lung có cấp bằng sơ học Pháp-việt làm giáo tổng hậu bổ lương chung niên 180$00 và bổ đi tùng quyền quan chủ tỉnh (Bêntre).

Vì lời nghị của quan chủ tỉnh Mỹtho ngày 20 juillet 1915, có quan Nguyên-soái Nam-kỳ phê chuẩn.

Cấp bằng cho cô Nguyễn-thị-Ngà làm điều-dưỡng thai-sanh ăn lương mỗi tháng (12$00).

Thuyên bổ ông Nguyễn-văn-Tinh Phó-quản hạng nhì đang giúp việc tại Sốctrăng đi tùng quyền quan chủ tỉnh Longxuyên thế cho ông Phó-quản hạng nhì Nguyễn-văn-Giác bổ đi chỗ khác.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 8 août 1915.

Thầy Trương-công-Chính giáo tập hậu bổ hạng tư đang dạy tại hạt Chơlớn nay bổ đi tùng quyền quan chủ tỉnh Sốctrăng đặng thế cho thầy giáo tập hậu bổ hạng tư Trần-văn-Hộ, rút về hạt Cholon.

Công dụ

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 23 juillet 1915.

Lời nghị ngày 29 mai 1915, nay định bài đi.

Kỳ trong tám ngày kể từ in lời nghị nầy ra, Vuông-Khai ngụ tại Bai-xâu phải trục hay là hủy phá cho hết chiếc ghe chài số 2.549 chìm trong sông Bassac, ngan vàm Duong-duc làng Hiệp-an, tỉnh Cantho hôm ngày 5 avril 1915.

Nếu Vuông Khai chẳng tuân theo lời truyền trên đây, thì sở Tạo-tác sẽ dùng cách nào cũng đặng mà làm việc ấy mà nhứt là cách phá nồ cho bể chiếc ghe ấy ra.

Tiền sở phí về việc phá ấy thì về phần Vuong-Khai chịu và trả lại cho sở công nhơ sở nao cho mượn mà chi phí trong việc ấy.

Nếu trong cuộc làm định trên đây mà có hư hại đều chi cho kẻ khác, hoặc mất, hoặc hư các đồ vật dụng trong thuyền bè, giây chạc hàng hóa cùng phải bồi thường chi, thì Vuong-Khai phải chịu hết và chẳng đặng lấy cớ chi mà xin nhà nước bồi thường bởi các công cuộc ấy mà ra.

Lời rao nầy làm ra như vậy, chẳng kể sự phạt tự riêng Vuong-Khai vì vi lệ trong việc thông hành là khác.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 30 juillet 1915.

Kỳ trong tám ngày kể từ ngày in lời nghị nầy ra, hội Ban-Juan tại Binh-đông (Chợlớn) phải trục hay là hủy phá chiếc ghe chài số 2.725.16 chìm trong vàm kinh Nước-mặng xa bớ năm mươi thước (tỉnh Mytho).

Nếu hội Ban-Juan chẳng tuân theo lời truyền trên đây, thì sở Tạo-tác sẽ dùng cách nào cũng đặng mà làm việc ấy, mà nhứt là cách phá nồ cho bể chiếc ghe ấy ra.

Tiền sở phí về việc hủy phá nầy về phần Ban-Juan chịu và trả lại cho sở công nhơ sở nào cho mượn mà chi phí trong việc ấy.

Nếu trong cuộc làm định trên đây mà có hư hại đều chi cho kẻ khác, hoặc mất, hoặc hư các đồ vật dụng trong thuyền bè giây chạc hàng hóa cùng phải bồi thường chi, thì hội Ban-Juan phải chịu hết và chẳng đặng lấy cớ chi mà xin nhà nước bồi thường bởi các công cuộc ấy mà ra.

Lời rao nầy làm ra như vậy chẳng kể sự phạt tự riêng hội Ban-Juan vì vi lệ trong việc thông hành là khác.

LÝ TÀI KINH TẾ LUẬN

(Causerie financière — économique)

THƯƠNG TRƯỜNG

Xuất cảng — Lúa

Từ tuần lễ nay, giá lúa lên cao thêm nữa. Bữa nay lúa tới 2$50 một tạ 60 kilos, bán tại nhà máy Chợ-lớn. Mấy ngày, lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn không đầy 4 muôn tạ. Nhơn người khách đang lo thì hành các tử giao kèo với bên Java, thì chẳng tối trường giá lúa ít lâu đây còn hãi lên cao nữa.

Gạo

Cuộc mua bán gạo coi mạnh hơn, người ta nói nội tháng août và septembre mới chở lúa ra ngoài quốc. Giá gạo thứ bên Âu-châu ưa dùng chừng 3$90 một tạ, 60 kilos.

Tâm

Qua đến tháng septembre-octobre mới có một hai nơi đến chở, đính giá 2$95 một tạ 60 k. 700. Tâm thiệt ít có, lại hiện nay mấy máy không có sẵn mà bán.

Bột

Bột thì chưa có nơi nào mua, lại nhứt sở lâu nhà nước và bổ đi giúp việc dưới chiếc tàu (Canada).

Tiêu

Trong mấy tuần lễ chót đây, việc chở tiêu ra ngoài quốc coi mạnh hơn, vì có một hai nơi mua nhiều. Đêu nay, giá tiêu lên cao khá.

Nhập cảng

Cuộc nhập cảng cũng còn im lim, có thứ vải trắng thường, nhẹ giá thì cang ngày cang hút. Nhờ có 2 hãng bướu langsa mua lại 2 kho trữ vải của người Đức tại Bắc-kỳ, đem bán thì bù được vải hút ít hơi vậy.

LỜI RAO

Bổn-quán giảm giá báo *Đông-dương Tạp-chí*, là có ý để thưởng riêng cho những ông mua báo *Lục-tỉnh* hay là *Trung-bắc* trọn năm. Những ông đã mua báo nầy rồi, thì chỉ phải thêm có hai nguyên bạc (2$00) nữa vào số liền mình đã mua báo, thì sẽ được cả báo *Đông dương Tạp-chí*.

Bổn quán xin các ngài hãy biết rằng : giá mua các báo của Bổn-quán đã giảm xuống như vậy là quá lắm rồi ; Bổn-quán không còn có thể nào mà giảm kém hơn được nữa.

Giá mua báo :

Lục-Tỉnh Tân-Văn	một năm	4$
Trung-Bắc Tân-Văn	—	4$
Đông-Dương Tạp-Chí với *Trung-Bắc Tân-Văn*, hay là với *Lục-Tỉnh Tân-Văn*	—	6$

Khi Bổn quán hạ giá các báo, thì không có định giá mua bao 6 tháng là bao nhiêu tiền. Tuy vậy mà nếu có ông nào muốn mua trong 6 tháng, thì Bổn-quán cũng vị tình cách riêng mà thuận-ưng để thử coi sẽ ra làm sao. Song le hỏi vì Bổn-quán cũng phải tổn mất công phí chứng nầy mà in *bandes* cùng là vào sổ-sách, giấy-mực v. v. cho nên ai mua

L. T. T. V. trong 6 tháng, thì phải trả	2$50
B. D. T. C. trong 6 tháng, thì phải trả	3$00

Mà ông nào mua báo trong 6 tháng, thì không có được những lợi-quyền như các ông mua báo trọn năm, nghĩa là có một mình những ông mua báo *L. T. T. V.* mà trả tiền đồng-niên 4$, thì thêm 2$ nữa sẽ được cả *B. D. T. C.*, lại với những ông nào mua báo *B. D. T. C.* mà trả tiền đồng-niên 3$, thì thêm 1$ nữa sẽ được cả *L. T. T. V.*

∴

Các chư vị đã gởi bạc đến Bổn-quán mà mua nhựt-trình, xin từ rày sắp tới coi trong bản các chư vị đã trả tiền, thì rõ, không cần phải trả lời, vì biên lai mandat mình giữ không phải sự mất, nếu trả lời thì ra thêm nhiều việc, lại tốn hao làm sao cho trường cửu đặng.

∴

Các qui vị ở xa muốn mua nhựt trình, mà nhà thơ không có bán mandat, thì mua có nhà thơ gởi cho Bổn-quán thay vì mandat cũng được, song thơ phải gởi cách kỳ (recommander) cho khỏi mất.

B. Q.

NGÔN TÌNH TIỂU THUYẾT

OAN OAN TƯƠNG BÁO

HỒI THỨ V

Lảnh tiêu

(Tiếp theo)

Kia, lầu hơn trăm thước, nhà mấy chục cầu, cao ngất ở giữa đường Bắc-la kia, có phải nhà Ô-ten đệ-nhứt ở thành Thánh-bi-đức-bảo đó không.

Rượu nồng dê mập, Lưu-linh, Lý-bạch, xưa kia để biết chốn nầy là đâu.

Hồ-lan-sĩ tánh rượu đã là bực thánh, chủ xe-ích tham rượu uống cũng chẳng thua ai, hai người vốn là bạn kè-nhe với nhau xưa rầy, thường thường uống hàng 20 cán mới khỏi lại miệng, mà chỉ có nhà Ô-ten ấy là khoái nhứt mà thôi.

Một bữa kia, chủ xe-ích ta rảnh việc, 5 giờ lại sở Bộ-phòng, dư Lansĩ đi chơi uống rượu.

Xe-ích ta nói :

Uả ! Đã mấy ngày nay, em chưa được bữa nào uống với quan anh cho say dầu tới đó hé ? Thôi nay ta lại đường Bắc-la chơi chút !

Lan-sĩ ưng lời.

Hai người vừa đi vừa nói chuyện một lát tới nơi, bấm giây chuông lên lầu, ngồi một nơi vắng tịnh.

Lan-sĩ kêu rượu, xe-ích đòi rau, một anh uống hung, một anh ăn dữ.

Đoạn buông muỗng xuống, xe-ích ta nói :

« Anh quả-nhiên trang rượu thật ! Song em hỏi anh uống thế nào gọi là anh-hùng ? »

Lan-sĩ nói : Nãy em ít ôi ! Anh nghe nói, rượu uống hàng trăm ly lớn cũng vẫn tỉnh như không, tay rót rượu, tay lâm việc, mà chẳng sai lầm một chút xíu nào. đó là anh hùng thì như vậy.

Còn uống chưa khỏi miệng, hoặc ăn-thổ, hoặc điên-cuồng, không biết trời đất là đâu, đệm ngày là gì, như con người ấy thì gọi là giống động-vật mậu lạnh ở trong thùng rượu đó mà thôi. Ta tuy không được như bực trên, song cũng chưa phải lới bực dưới, vậy cũng khá khá đấy chớ ?

Xe-ích ta vỗ tay cười rằng :

Ừ, vậy thì anh là bực uống dữ như trâu.

Lan-sĩ nổi dóa nói rằng : thằng... mầy nói ta là trâu sao ?

Xe-ích nói : Trước em nghĩ giống động-vật trong thùng rượu là bực qui, nên không dám khi anh, mà nay mới biết anh đáng khi lắm.

Lan-sĩ nói : Vậy ra mầy bảo ta là giống động-vật trong thùng rượu à ?

Xe-ích nói : Thôi anh tha lỗi cho em út, em út xin hỏi anh có hảo rượu không nè ?

— Có, sao không hảo.

— Rượu với vợ đáng nào hảo hơn.

— Rượu cũng hảo, vợ cũng hảo, hai cái hảo cũng ngang nhau.

— Ừ, thế thì ta rượu cho người ta uống được, vợ cũng cho người ta mượn được à ?

— Em nói vậy, có được đâu.

— Ừ anh bảo không được mà người ta bảo được thì làm sao ? Đó vợ anh vẫn có người bảo được đó.

— Thằng nói tầm bậy mà, nếu có, ta đã biết, sao nói những chuyện kỳ.

— Ừ, em đã bảo anh là giống động-vật trong thùng rượu mà !

— Mầy nói bậy, quả mầy có ngó thấy không ?

Xe-ích cười nói rằng :

Người mượn vợ anh, cũng chẳng phải ai xa lạ đâu, chánh là Ngạc-độ đó.

Lan-sĩ cười lạt nói :

À, vậy ra Ngạc-độ à ?

Xe-ích nói : phải! Bên thuật hết những chứng cớ minh ngó thấy, chỉ giấu một chuyện mình lượm được khăn, và vào mèo năng Luật-thoa mà thôi :

Lan-sĩ tay cầm ly rượu, vừa cười vừa uống, tiếng nghe khách khách, mà lại như nước lạnh.

Xe-ích nói : Kỳ, giống động-vật, mầy cười cái chi lạ ?

Lan-sĩ nói : Định vào luật vu-cáo, mầy phải phạt mười ly rượu lớn nầy. Vì là Ngạc-độ có phải người nào, vốn anh em bạn thân với ta, mà cũng có họ với vợ ta nữa, nên ý thường đi lại chơi bời hoài hoài, mầy sao nói bậy, chớ vợ ta xưa nay có tiếng ấy đâu.

Xe-ích ta mặt như chàm đồ, ngồi lặng giờ lâu mới nói rằng :

Thiệt à ?

Lan-sĩ nói : Không tin, ta cho coi cái hình của y đưa tặng cho ta ngày no đây nầy.

Xe-ích đứng dậy, cúi rồi, xin lỗi, nói :

Tôi nghiệp, thôi anh tha lỗi cho em út, mười ly rượu phạt xin không dám từ.

Tiệc rồi, hai người chia tay nhau về. Lan-sĩ đi đường nghĩ mãi, xây được một điều-kế.

Tới nhà, sẽ lén nghe ngoài cửa, thấy cửa nào đóng mở kẹt. Luật-thoa mặt cười hớn hở. Lan-sĩ ta đẩy cửa vào, bỗ nón dưới bàn, làm kẻ nhẻ ra bộ say.

Luật-thoa rót Cà-phê đem lên, Lan-sĩ uống rồi, cầm tay vợ hỏi rằng

Bông trong bình đã khô chưa ? Rượu của hay hết ? Bỏ ăn cơm được ngày mai nữa không ? Luật-thoa trả lời đầu đầy cả rồi, vợ chồng cười nói ngọt ngào, tình thương yêu nhau, lại bằng mười ngày trước.

Than ôi ! Cái lòng nhơm hiểm của con người ta, đố ai dò tới, lường được, mới kể là tài. Phàm tình vợ chồng, nghĩa bài bạn cũng vậy, nếu lại lẽo bao nhiêu, là càng thiệt bấy nhiêu, dầm thấm dường nào lại càng giả dường nấy, anh em không tin, xin coi ngay Lan-sĩ với Luật thoa bữa nay, thì sẽ rõ.

(Sau sẽ tiếp theo)
(Dịch bổn của tâu).

LÊ-THẠCH-LÂN.

Rượu **TONI-KOLA SECRESTAT** là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước da vào thì thành thứ rượu rất vẻ sanh.

Hãy dãi bạn hữu thiết minh một ly
TONI KOLA
Minh hằng **DENIS frères** trừ mà thôi.

Nhà **DENIS frères** tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng : Các thứ rượu chắc của hãng rất kỹ càng. Hãng sẵng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không mất là phải có xin thì đặng.

BÁN

Một cái xe máy hiệu **Motocyclette** hiệu *Alcyon* nhẹ, một máy, chạy hằng *magneto*, chạy tốt lắm.

Ai mua, thì hãy đến hỏi tại quán **Lục-tỉnh-tân-văn**.

TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)

Từ ngày mồng 1 đến ngày 15 août 1915.

Mytho — Mấy ngày đầu tháng août, trời mưa khá lắm ; kế 8 bữa sau lại dứt mưa làm cho con nhà nông-phủ sợ thiệt hai cho mùa màng quá ; trong một hai nơi mà lúa lỡ mùa và mà lúa mùa khởi sự hư hao.

Lúa sớm. — Những vậy người nông-phu trong các phần đồng đều khởi sự làm ruộng, những mạ mới gieo coi vui xấu mà.

Trong tổng Hưng-nhượng và Thanh-quơn, cấy xong hết.

Lúa lỡ mùa và lúa mùa — Trong tổng Hòa-thinh, Hưng-nhượng, Hưng-nhơn, Thuận-bình, Thuận-tại, cuộc gieo mạ lỡ mùa đã xong.

Người nông-phu chưa đọn đất cấy, vì trời nắng đất khô quắn.

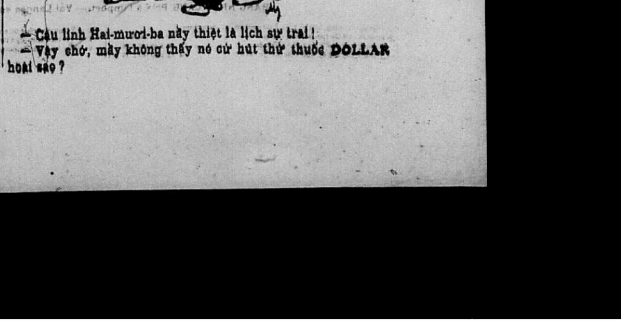

Trong các tổng khác mạ vượt lên xấu mà vì trời dưt mưa thình lình.

Giá gạo từ 2 $ 90 đến 3 $ 00 một tạ 68 kilos và giá lúa 1 $ 85 đến 2 $ 75 một tạ.

Sadec — Ma lúa nhà cấy từ hai tuần lễ rồi bị lúa nở không hư là bao nhiêu.

Những người nông-phu đang lo phát cỏ trong ruộng đang ko cấy trong tháng sep tembre.

Giá lúa từ 2 $ 25 đến 2 $ 35, 60 kilos là từ 70 đến 72 đồng 100 gia. Mỗi giá là 40 littre.

Trà-vinh. — Trời bặt mưa từ mấy ngày ngày, lạn cho nhà nông phu sự hư mạ lắm. Song mới đây, có mưa vài dầm lớn làm cho ma mới vươn lên phất hai.

Hai thay! Mưa ít hắt thường, làm cho những mạ ở trong tổng Bình-trị-thượng, Bình-trị-hạ, Vĩnh-trị-thượng bị hư hơn hết các chỗ khác.

Coi chưng lại, thì bộ mùa màng năm nay không khá. Nếu như trời cứ như vậy hoài, thì đại hại vô cùng.

Cần-thơ. — Nhờ những đám mưa lớn hôm đầu tháng août mà ma vượt lên khá, nay thiết tới mạ. Người nông-phu khỏi sự dọn cấy.

Chợ-lớn. Từ ba tuần lễ nay mưa ít mà thôi, nhưng nhờ có mấy đám mưa trước mà nước còn dong lại ít hơn trong ruộng cũng nhờ người nông-phu đắp đê chặn lại. Lúa chưa thấy chỉ hư hại.

Những người nông-phu biết lo, chưa có làm ruộng gò cho mấy.

Ma vượt lên tốt mà chưa được mạnh.

Tại nhà ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON
CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨT. — Dạy nghề nên nhớ kẻo bỏ vô ...
Giá ... 0 $ 40
Tiền gởi ... 0 04

MỤC LỤC

ĐÔNG-DƯƠNG-TẠP-CHÍ

số 31 (bộ mới) đề ngày 15 Août 1915

Sommaire du nº 31 (Nouvelle Série) de la Đông-Dương-Tạp-Chí

I. Tiểu-thuyết Tây điền nôm
TÊ-LÊ-MẠC PHIÊU-LƯU-KÝ.
Của thầy linh mục FENELON *soạn.* NGUYỄN-VĂN VĨNH *diễn nôm.*

II. - Bổ Quốc-sử.
VIỆT-NAM PHONG TỤC. PHAN-KẾ-BÍNH.

III. - Tân-học Văn-tập
Sư-phạm học khoa. . . . TRẦN-TRỌNG-KIM
Văn quốc-ngữ. . . . PHẠM-VĂN-HỦU
Luân lý. . . . NGUYỄN-BỐ MỤC
Cách-trí. . . . TRẦN-PHI-HIỀN.
Tập đọc. . . . NGUYỄN-BỐ-MỤC
Nam-sử. . . . TRẦN-TRỌNG KIM.

IV. - Văn-chương.
Giả đạo đức, *Nguyễn-văn-Vĩnh diễn nôm.*
Văn-nôm: Cái nghĩa đời người *Phạm-Quỳnh.*
Kim-vân-Kiều, *Nguyễn-văn-Vĩnh.*

V — Tiểu thuyết tàu: Thánh-thán Tây-sương-ký, *Nguyễn-đỗ-Mục.*

VI. - Học luật-lệ annam, *Tiêu Đẩu.*

Tàu bền tầy mới chở qua chẳng thiếu gì
RƯỢU BIỆU
LA BIÈRE VELTEN
CÓ MỘT MÌNH HÃNG
DENIS FRÈRES
Trữ rượu nầy bán khắp cả Đông-Dương

HÃNG TÀU LỤC-TỈNH
Service des Messageries Fluviales de Cochinchine

Đường Bangkok
Tàu Mékong chạy Vendredi 3 & 15 giờ chiều
Hutinhthong chạy . . . 24 & Mardi 9 giờ tối.
Attalo chạy . . . 28 & Samedi 9 giờ

Đường Lục-tỉnh
Tàu Fern Garnier chạy . . . 13 & Lundi 4 giờ tối
Annam chạy . . . 15 & Mercredi 9 »
Khmer chạy . . . 17 & Vendredi 9 »

Đường Lào
Tàu Mékong chạy . . . 24 & Mardi 9 giờ tối.
Attalo chạy . . . 28 & Samedi 9 giờ tối.

Đường Cap & Barès
Tàu Annam . . . 8 & Dim. 8 giờ tối
» . . . 25 & Lundi 9 »
» . . . 24 & Mardi 8 »
» Khmer . . . 26 & Jeudi 8 »
» . . . 27 & Vendredi 8 »
» . . . 28 & Samedi 8 giờ tối.

Đường Tàyninh
Tàu Nombat chạy Jeudi 26 & 8 giờ tối.

Saigon, le 21 Août 1915
P. le Directeur de l'Exploitation
Le Capitaine d'Armement,
MARGUERIE.

CIGARETTES DIVA

Thuốc Ai-Cập hiệu là Cigarettes Diva *là thứ thuốc tốt hơn hết, hút mà đỡ không tỉa cỏ, mà khi mang sự bình hoàn, vì thuốc nầy không có nhựa như các thứ thuốc khác, khói nó thơm tho và điều lắm.*

Mỗi một gói thuốc nầy đều có để một cái bình chạp rất khéo và rất đẹp đề, mà lại trong những gói có để một cái giấy Ban-Thưởng Hoa Prime tặng tổng hoặc một cái đồng-hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc mỗi ngày giấy lưng hay là một cây đá quẹt nữa. Như ai đang những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng Ad et E. Mazet nhà bài số 10 đường Pont Blanchy, Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xanh đến không đăng, thì gởi thơ và miễn giấy mình đăng cho hãng sẽ gởi món đồ cần mình đăng đó lộ trình.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Kể từ ngày 1 août cách đây chín tuần lễ, chúng tôi có gởi bạc đến quý vị mua báo Lục Tỉnh Tân Văn mà chưa thấy quý vị gởi giấy cho biết quý vị muốn mua báo hay là thôi, vì vậy chúng tôi mới mạng quốc cho mình.

Số báo chưa thối tiền		Số mandat
5 T. V. B. Hanoth	mandat 4 $	265 1 5
306 N. N. N. Batri	» 6	25 — 136 144
741 N. T. N. Cuibe	» 5	278 209
1040 S. H. H. Pakse	» 7	95
677 A. T. Hongkong	» 6	7
1 C. T. T. Soctrang	» 3	651 808
758 L. N. B. Mytho	» 6	652 364
730 L. C.	» 6	652 769
1146 T. V. H. Vinhlong	» 4.50	945 591
454 B. N. T. Traion	» 2	651 171
1187 B. P. Soctrang	» 6	651 872
395 N. T. T. Omon	» 6	651 981
1716 H. Savan-nakhet	» 5	25
1030 H. V. K. Phompenh	» 7	651 948
1174 T. Tayninh	» 4	652 857
472 T. D. Chaudoc	» 10	652 182
1557 N. H. H. Laithieu	B. M.	5
759 N. Mytho	»	4

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON
TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM
Ông TRƯƠNG-VĨNH-KÝ
SOẠN
IN LẦN RÒI CÓ 1250 HÌNH
Không bìa . . . 6 $ 00
Có bìa . . . 8 80
Lưng và góc bằng da . . . 7 00
Bìa mềm dẹp lưng đính chữ vàng 8 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đồng kỳ thì đặng.
Tiền gởi . . . 0 $ 24

THƠ TÍN VÃNG LAI
(*Petites correspondances*)
Salon Bouches-du Rhône.
Kính thăm ông cho đăng đôi chữ bình an sau đây tôi sẵn lòng mà cho ông hay rằng gần mười lăm năm nay tôi thường dùng thuốc nầy thuốc kêu mà trị bịnh có nước mau men, thì tôi thấy chẳng có thứ nào bằng thuốc Dragées Rabuteau *là một thứ thuốc rất linh nghiệm, nếu mà mua thì bình lên giảm thuyên.*
Nay kính
Quan thương-y R.

SÁCH BÁN
TẠI NHÀ IN CỦA
M. SCHNEIDER
Sách dày nầu an tiếng Langsa mỗi cuốn 2 $ 00
Romans đủ thứ từ 0 fr. 60 tới 3 fr. 50
Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các thứ.
Ai muốn mua thì gởi thơ lên tả sẽ gởi đồ dùng nhà thơ thì *phải đang bạc trước* mà lãnh đồ (*contre remboursement*)

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON
CÁN-VĂN-KIỀU, ông P. Trương-vĩnh-Ký in lần rồi.
Không bìa 1 $ 00
Có bìa 2 00
Tiền gởi 0 10

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG
(*Renseignements commerciaux*)

Rút trong Báo-chương phòng thương mãi Saigon đề ngày 24 Août 1915

	VĨNHLONG-JOCONG trên	BAIRAT
	250 à 255	»
	3.45	»
	3 30	»
	3.60	»
	2 85	»
	0.90	»

Lúa: In 45, lục thiết cứu ngũ, chở đến nhà máy.

Gạo lức: xay máy, lọc đục lịnh thất, kể về bao, chở thẳng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng.

Gạo trắng: 1 một cách, hàng nhì.

Tấm: 50 à Saigon.

Bột gạo trắng.

9 phần rưởi gạo năm lại lúa.

TIỀU (Poivres) Exportations de la quinzaine

Kể từ lập chỉ, cho đến nay xuất cảng tính từ tônô = 1000 kilos

	TRẮNG	DEN	CỘNG
Pour France	»	4.000	4 000
» Hongkong	»	3.137	3 137
» Singapore	»	»	»
»	»	»	»
»	»	»	»
»	»	»	»
Tổng cong xuất cảng từ 10 đến 24 Août 1915	»	7.137	7 137
1er Janvier tới 10 Août 1915	144 007	2.376.105	2 520.112
Tổng cong xuất cảng từ 1er Janvier tới 24 Août 1915	144 007	2.383.232	2.527 239
Sông lúc năm 1914	751.480	834.541	1 586.024

GẠO (Riz) Exportations de la quinzaine

	GẠO LỨC	TRẮNG	LÚA VỎ	LÀM	BỘT	CỘNG
Chỗ đi France (Ports divers)	»	»	»	1.161	»	1.717
» Java (Ports divers)	»	2.410	»	»	112	2 522
» Singapore	»	803	»	»	»	803
» Hongkong	»	6 963	»	»	»	6.963
» Philippines	»	10.214	»	1.778	3.880	15.872
» Avonmouth	»	8.081	»	»	»	8.081
»	»	»	»	»	»	»
»	»	»	»	»	»	»
»	»	»	»	»	»	»

ĐƯỢC DÀNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban-thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

THẬT GIẤY VẤN THUỐC-LÁ HIỆU

JOB

Của ông **Jean BARDOU** chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông **Pierre BARDOU** nối nghiệp
Hiệu giấy này đã được 450 cái Mê-đay, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự.
62 lần được dành Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: **J.-Z. Pauilhac** — Ở Toulouse, B^d de Strasbourg, số 72-74. Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-dương là ông **BOY LANDRY** — Số 19 đường Bonnard, Saigon. Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gờ Dừa Hà-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

ĐƯỢC DÀNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban-thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

THUỐC-LÁ VẤN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người điếu-thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rào cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thí đồ ở những đại-học đường ra, đừng độc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy là vẫn bằng *giấy JOB* thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt. Giấy cháy được hết không có tàn, giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kể đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các Tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khoẻ và lại là vành mùi thuốc ngon.

QUẠT MÁY DẦU HÔI HIỆU JOST

Dùng dầu hôi đốt đèn cho máy chạy trong **80 GIỜ** tốn có **MỘT LITRE** thôi.

Vẫn **QUẠT MÁY** nầy biện ra làm rất đẹp con mắt, đã chắc, rẻ mà lại tiện dùng vô cùng.

Thứ quạt « LE REX » bề đứng: 1 m 15 — Giá là..... 68 $ 00

Thứ quạt « L'OURAGAN » bề đứng: 1 m 35 — Giá là..... 100 $ 00

Viết thơ mà hỏi sách có vẽ hiểu và giá cả tại:
HÃNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY
SAIGON — Đường Kinh-lấp, môn bài số 68 — SAIGON

CHỮA BỊNH BẦU LẬU MAU LÀM

SANTAL MIDY

Đau mau, đâu lâu, đều chữa được rão.
Phải nhìn cái ký tên như vầy:
"L. MIDY"
Tiệm nào cũng có bán

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-sư, Saigon, trước rạp hát lớn, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thập-binh, môn bài số 215, Chợlớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VÔ DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nếu cũng rất trong thì Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Đều chế trữ thuốc nầy là nhà: **PAUL GAGE FILS**, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.
VÀ TRONG CÁC ĐƯỜNG PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

LỜI RAO

Tại báo quán có bán truyện quốc-ngữ:

Tiền căn báo hậu (từ số 1 đến số 6)	0$30 mỗi quyển
Tây thiên nhứt kiếp (sự tích giặc Âu-châu) (từ số 1 đến số 5)	0.40 »
(Cuốn quyển phụ A thuật trận mạc từ 1er Août đến 15 Novembre)	0.20 »
Tiền gởi thường, thêm	0.04 »
Tiền gởi cách kỹ, thêm	0.08 »

Tại nhà in ông F.-H. SCHEIDER
2, Boulevard Norodom, — SAIGON

MẸO BẰNG CHỮ QUỐC-NGỮ, đọc thầy MOSSARD điển dịch, đức thầy tuần thủ việc dụy đã nên chọn sách của ông LARIVE và FLEURY mà dịch ra.

Giá	1 fr 60
Tiền gởi	0 $ 08

Tại nhà in ông F. H SCHNEIDER
2, Boulevard Norodom, — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chủ Langsa ba quyển.
1° Sơ khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn	0 $ 85
Tiền gởi	0 02

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!
TRƯỜNG SANH VẠN BỊNH
HỒI XUÂN PHẢN NHƯỢC VI CƯỜNG
NHỜ BỞI THUỐC RƯỢU HIỆU

ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng chủ tiệm là **G. RENOUX** nhứt hạng bào-tế-sư, SAIGON trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợlớn, ngang nhà giấy xe lửa

Sữa Tươi NESTLÉ

Ấy là sữa tươi dễ tự nhiên

Là vật thực thượng hạng trong đời

HÃNG DE LA POMMERAYE
VÀ CÔN-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) để thử đèn huê-lệ, đèn thủy-tinh, họng-đèn-đôi và họng-đèn incandescence lòa rất sáng, giây chỉ sang-hơi, vân vân.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chư-quới-khách chớ ngại, hễ đổ một giọt ngọc đến hàng, hoặc viết thơ mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thơ lên muốn cho tôi sai thợ gởi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả nhứt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần hàng chịu.

Hãng nầy rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUẸT
HIỆU NÀY

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

TIỆM MAY và BÁN HÀNG TÀU

Kính mời Chư-quí-cô trong Thành-phố cùng các đứng bảo-tâm Quí-khách Lục-châu nào Qui-vị muốn đóng may kiểu m cách kiểu thế nào, hay là mua vuyển hành hàng tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ tinh, sẵn, may đồ cách kiểu đương thời đúng; tiền công may và giá hàng đều nhẹ. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá là, xin đến may một lần thì rõ việc khác không. Lót vô lỉ tạm mới, xin Qui-cô niệm tình, đến giúp nhau chu nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
156, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh), (tiếp gare xe lửa), Saigon

SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX
NHỨT HẠNG BÁO TẾ SƯ, NGANG RẠP HÁT LANGSA
TIỆM CŨ **HOLBÉ**, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm nầy cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quản hạt
Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.
Trữ đầy tiệm, mà mỗi ký tàu đều có chở qua luôn luôn.
Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỉ-nghệ, về nghề chụp hình, dược thảo, đồ bổ rít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiệt-nghiệm, may châm-chít, âu-nhi khoa, thị-học và cực-chuẩn-tức-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà binh v. v.
Hương sát bỏ theo tàu, đứng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.
Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tệ. Thiệt-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bổ rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bịnh hút á-phiện.**
Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.
Tiệm thuốc tại Chợlớn hiệu là Pháp-Á được-phòng ngan nhà giấy xe lửa.
Giây thép nói tiệm Saigon, 215 — Giây thép nói tiệm Chợlớn: 336.
Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.
Hãy viết thơ mà xin sách được-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIẾU ĐĂNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỐP) (THUỐC ĐIẾU CÀ-LỐP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỐP** lắm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hãng thuốc **CÀ-LỐP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngứa cổ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THƠ, IM-MÁT.** Bởi thuốc nầy tinh anh và tuyển soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) nầy, vì tánh tình hảo, thiệt là một **VỊ-GIẾT-TRÙNG** quí lạ, nó tào trừ các con lề-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bịnh hoạn vậy.

Chuyện nầy chư-vị ưa dùng thuốc điếu đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) trản qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Hãy hỏi mà mua đâu đâu cũng có:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp)

và

THUỐC ĐIẾU GLOBE (Cà-lốp).

Phòm bán thuốc rời hay là thuốc vấn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà hoá dạng mấc tiền thì ấy nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dang có thừa trác cho vừa cái giá.

Thuốc ta dây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta dây lớm chọ ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hãng **DENIS FRÈRES** trữ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ xà-bông tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hãng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hãng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin.
» Roederer.
» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra Marquis de Bergey.

Hãng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc lốu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **Vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard**, và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire**

Có bán mấy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy**, gần Annam và ông quẹt **Hànội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vầy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

Thứ rượu nầy hay bổ nguyên khí.
Trừ hàn nhiệt.
Thêm sức cho trẻ trái, trăng.
Đờn ông và đờn bà.
Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thạnh.
Giúp cho máu có con.
Cách dọn rượu thuốc nầy nó làm cho trở nên một món thuốc nhứt hạng, tùy nó dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu nầy là một món khai vị.
Uống nó rất thanh tao, Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KỶ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho chư qui khách thì hãng Dubonnet rao cho quí vị hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet nầy là rượu bổ nguyên chất, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bổn hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mên là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điếu hiệu nầy Bao xanh, đã to mà lại vấn chặc. — Có dán choàng một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diêu khoái lạc. Hiệu thuốc nầy là một hiệu rất hiếm, mà qui thầy cũng phải tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY CHỞ VÀO XỨ BÁN ở đường Kinh lấp môn bài số 68, SAIGON

MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRÁNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu nầy có đủ 3 tánh cần ở thứ Kinkkyna (vàng, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkkyna.

Nó rất thảo hiệu trong việc trừ hư-nhược, làm thực bát tân, hàn nhiệt bịnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng những người bịnh đau lâu mới mạnh, vừa vừa.

Tiệm nào cũng có bán

PARIS, 20, Rue des Fosses-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Có MỘT MINH NHÀ NAY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH **St-Étienne** Mà thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur & Ivetreg SAIGON Catinat số 36

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu, BỊ, THUỐC ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vầy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

TRỊ BỊNH YẾU PHÁP

(Le salut du malade)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vị không đắng miệng, thì hãy mua rượu Rhum (rhum là rượu thơm) *hay rất chẳng ngon sai lắm hơn các thứ rượu rhum khác.*

Mấy cai cho kỉ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

NHƯƠNG NHA NỮ Y SĨ

(Chirurgiens — dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenti vô cô Taddy de Vincenti làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viện thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ Trừ ngày chúa nhựt và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu Prothèse Bloc Huê-kỳ v. v.

Nhổ răng người lớn 3 $, con nít 3 $, bít lỗ răng hư tốn 5 $ sắp lên, trồng răng thường răng vàng và có dự đồ phòng lưng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

TRỊ BỊNH HOÁI CĂN

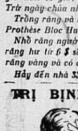

Người ta hoái căn cũng tại, tâm điều thôi quá, mệt nhọc thôi quá, cảm xúc thôi quá, buồn rầu thôi quá, ban đêm thức trắng giờ con mắt, ở đời mà không gặp được là đều quái gở quá chừng. Hễ sáng ra thì cứ sầu bi, quan quo, chút gì cũng gây lý sự, không muốn chín khó làm gì hết. Ai bị mấy chứng đó mà không trị liền thì có ngày mang tới bịnh bất toại, bằng không thì cũng ra điên.

Thuốc hiệu Neurinase cứu tử hồi sanh cho nhiều người rồi. Thiệt là thứ thuốc ngon dễ uống không phạt ti, làm cho hộ căn yên tịnh, làm cho con người ngủ ngon và vượng sức lắm. Con nít người giả cũng dùng đặng cả.

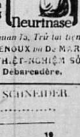

Giá 1 ve tại Saigon. 4 quan 5a. Trừ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng G. RENOUX ông Dr. MARI & LAURENS ông tại THÀNH PHỐ SỞ thành Paris số 2 đường Debarcusière.

KHOÁN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve.

Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (kẻ) — Đau mấy chỗ lất-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đám.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đó giả mạo, khi mua phải chỉ cho trắng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đon nước xịt (*moi-khi-chất*).

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG

hiệu

VẠN-HÒA

CỦA TIỆM HIỆU

Van-Xuân-Long

Chợlớn, đường Huê-Viện, số 19

BẠCH

cùng chư quới khách rõ:

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có nhượm vải đen và vải tam-công, dùng thứ vải tốt mà nhượm cho nên màu nó tốt tươi, dầu mưa nắng cùng chẳng phai dạng, giặt thế nào cũng không trở. Sánh với các thứ vải bán nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa lắm. Chư quới khách trong Lục-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại ráng công làm cho hơn khi trước và lại bán giá rẻ hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi rạng danh, chẳng phải là lo cần lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiếu cố mua thứ mà dùng thì mới rõ biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải của tôi nên tôi phải làm giấy riêng mà để trong vải nầy có hình con cá « kim ngư » màu xanh và lại có hình của tôi ấn hành, đặng chư quới khách xem trường mà khỏi lầm sự giả mạo.

VẠN-XUÂN-LONG, kính.

THẠNH BỊNH THIẾT DƯỢC

(Le fer qui fait vaincre)

Ai có mất máu xanh xao thì nên dùng thuốc Dragées Rabuteau mà uống thì chắc khỏi bịnh, chẳng sai. Có lẽ khi chư khán quan cũng đã chẳng biết huyết-cầu là gì? Huyết-cầu nầy hễ có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc Dragées Rabuteau mà trị nó, thì man lành bịnh nó liền.

Khi nào đau mất máu thì huyết-cầu thiếu hơn hồi khi còn mạnh giỏi, bèn trở nên đợi dợt lắm cho người bịnh phải tiêu tụy mà nhức đầu luôn luôn.

Có khi bịnh mất máu hễ gặt nhiều người đọn bà. Khi không sut mất tháng. Họ tưởng là có thai, chớ không dệ trong mình đau. Gặp hiệu như vầy cũng khá dùng thuốc Dragées Rabuteau mà cho người bịnh uống.

Hễ có gặp người đờn bà nào mặt mũi xanh xao, yếu ớt, buồn bã, làm việc chi cũng chẳng đặng thì hãy khuyên họ dùng thuốc Dragées Rabuteau mà uống thì trong bài ngày lẫy trở nên đỏ da thắm thịt, siêng năng vui vẻ, chẳng to rầu đau chi nữa.

Con gái mới có chồng thường hay có bịnh hầy, vì hễ đang làm cho mẹ hầy coi chừng yếu con cái.

Đây tôi nhắc lại một đều là: huyết-cầu cũng như bịnh linh nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Hễ đức tay thì máu đặc lại mà cũng trở chúng cho bài bám cũng lẽ vì chi trùng chen vào mà hư ta, mà hễ vì chi trùng lại bào mình được thì máu bèn ra tay chống cự mà giữ sạch.

Khi nào bị những thứ độc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư mất, nếu hãy uống thuốc Dragées Rabuteau là một thứ thuốc rất linh nghiệm làm cho mau ta sẽ trở nên thạnh vượng trang kiện.

Quan lương-y Mermay

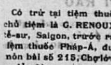

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng chế tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bào-ế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy binh, môn bài số 215, Chợlớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
2, Boulevard Norodom, — SAIGON

ĐẠI PHÁP CÔNG-THẦN, chữ quốc-ngữ Nói về các vấn, quan và danh tướng nước Pháp-bảo-hộ xa khoi đến đây nay, nhứt-ký cuộc-cố-tích và hay:

Giá	2fr 50
Tiền gởi	0 50

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
2, Boulevard Norodom — SAIGON

Bán các KIỂU CHỮ, THỢ KHÁC CHỮ và đủ khổ, và THỢ VẼ đủ thứ sách, thơ, cùng thiệp vấn vít. Khéo cách sau đây làm đẳng hết.

Le Directeur-Gérant: SCHNEIDER

Certifié l'insertion.....

Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature de M. _____

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F. H. SCHNEIDER.

Certifié conforme au tirage s'élevant à mille sept cents exemplaires

Le 26/8/15